



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Vario 125



Tài liệu này được xem như một phần không thể thiếu của xe và cần được giao kèm theo xe khi bán lại.

Tài liệu này cung cấp những thông tin sản xuất mới nhất có được tại thời điểm phát hành tài liệu. Công ty Honda Motor có quyền thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần phải thông báo trước và không chịu bất cứ trách nhiệm nào.

Không được phép tái bản bất cứ phần nào của tài liệu nếu không có sự cho phép bằng văn bản của tác giả.

Hình minh họa trong tài liệu này có thể không giống với hình thực tế.

Để tham khảo thêm thông tin, Quý Khách vui lòng truy cập
"Câu hỏi thường gặp" theo đường dẫn: <https://www.honda.com.vn/cau-hoi-thuong-gap>

Khi cần tư vấn, vui lòng liên hệ:

Phòng Quan hệ khách hàng – Công ty Honda Việt Nam.

Số điện thoại tư vấn miễn phí: 18008001

Email: cr@honda.com.vn

Giờ làm việc: 7:30 ~ 18:00 hàng ngày, trừ các ngày nghỉ lễ

Lời chào

Cảm ơn bạn đã chọn mua sản phẩm của chúng tôi. Sự lựa chọn của bạn đã giúp cho bạn trở thành một trong những thành viên của gia đình khách hàng thân thiết, ưa chuộng sản phẩm của Honda trên toàn cầu góp phần xây dựng chất lượng trong từng sản phẩm của chúng tôi.

Để đảm bảo an toàn và mang lại cảm giác thoải mái khi lái xe:

- Hãy đọc kỹ tài liệu này.
- Hãy thực hiện theo những khuyến cáo và quy trình nêu ra trong tài liệu này.
- Đặc biệt chú ý đến những thông điệp an toàn trong tài liệu này và trên xe.

- Mã số sử dụng trong tài liệu này chỉ quốc gia sử dụng.

Mã quốc gia

Mã số	Quốc gia
-------	----------

ACB125CBT	
------------------	--

V, II V, III V	Việt Nam
----------------	----------

Đôi lời về vấn đề an toàn

Sự an toàn của bạn và những người xung quanh là rất quan trọng. Điều khiển xe an toàn là trách nhiệm rất quan trọng. Để giúp bạn điều khiển xe an toàn, chúng tôi đã cung cấp thông tin về quy trình vận hành và các thông tin khác ở các nhãn mác trên xe và trong tài liệu Hướng dẫn sử dụng này. Những thông tin này sẽ cảnh báo cho bạn về những nguy cơ tiềm ẩn có thể gây nguy hiểm cho bạn và người khác. Tuy nhiên, khó có thể cảnh báo cho bạn về tất cả những nguy hiểm có thể gặp phải khi điều khiển hay thực hiện bảo dưỡng chiếc xe này. Do đó, bạn phải tự đưa ra những quyết định của riêng mình.

Bạn có thể tìm thấy những thông tin an toàn quan trọng ở một số dạng, bao gồm:

- Nhãn an toàn dán trên xe
- Thông điệp an toàn bao gồm một biểu tượng cảnh báo  và một trong ba từ: NGUY HIỂM, CẢNH BÁO hoặc CHÚ Ý. Ba từ này có ý nghĩa như sau:

NGUY HIỂM

Bạn SẼ bị TỬ VONG hoặc THƯƠNG TÍCH NGHIÊM TRỌNG nếu không thực hiện theo hướng dẫn.

CẢNH BÁO

Bạn CÓ THỂ bị TỬ VONG hoặc THƯƠNG TÍCH NGHIÊM TRỌNG nếu không thực hiện theo hướng dẫn.

CHÚ Ý

Bạn CÓ THỂ bị THƯƠNG TÍCH nếu không thực hiện theo hướng dẫn.

Những thông tin quan trọng khác được cung cấp dưới tiêu đề sau:

LƯU Ý

Thông tin này được cung cấp với mục đích giúp bạn tránh làm hỏng xe, các tài sản khác, hoặc làm ảnh hưởng đến môi trường.

Nội dung

An toàn xe máy

T. 2

Hướng dẫn vận hành

T. 18

Bảo dưỡng

T. 76

Tìm kiếm hư hỏng

T. 107

Thông tin

T. 127

Thông số kỹ thuật

T. 141

Mục lục

T. 144

An toàn xe máy

Phần này bao gồm những thông tin quan trọng liên quan đến việc lái xe an toàn.
Vui lòng đọc kỹ những thông tin này.

Hướng dẫn về an toàn	T. 3
Nhãn hình ảnh	T. 6
Cảnh báo về an toàn.....	T. 10
Cảnh báo khi lái xe	T. 11
Phụ kiện & Cải tạo xe	T. 15
Trọng tải	T. 16

Hướng dẫn về an toàn

Làm theo những hướng dẫn sau đây để đảm bảo an toàn:

- Thực hiện kiểm tra định kỳ theo hướng dẫn trong tài liệu này.
- Tắt máy và để xe tránh xa khu vực có lửa hoặc tia lửa trước khi đổ bình xăng.
- Không nổ máy ở nơi đóng kín hoàn toàn hoặc đóng kín một phần. Khí cacbon monoxit trong khí xả của động cơ có chứa chất độc có thể gây chết người.

Luôn đội mũ bảo hiểm

Thực tế đã chứng minh: đội mũ bảo hiểm và mặc trang phục bảo hộ làm giảm đáng kể số lượng và mức độ thương tích ở đầu và các tổn thương khác. Vì vậy, hãy luôn đội mũ bảo hiểm đúng tiêu chuẩn và mặc trang phục bảo hộ phù hợp. 📄 T. 10

Trước khi lái xe

Hãy đảm bảo rằng bạn có đủ sức khỏe, tinh thần tỉnh táo, không uống rượu, bia hoặc sử dụng chất kích thích trước khi lái xe. Đảm bảo rằng bạn và người ngồi sau đều đội mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn và mặc trang phục bảo hộ. Hướng dẫn người ngồi sau để tay lên hông người lái hoặc ở tay dắt sau, nghiêng cùng hướng với người lái khi rẽ, đặt chân lên thanh gác chân ngay cả khi dừng xe.

Dành thời gian để học lái xe và tập lái

Kể cả khi bạn đã lái một chiếc xe khác, hãy tập lái ở nơi an toàn để làm quen với xe này, học cách vận hành và điều khiển xe để quen dần với kích thước và trọng lượng của xe.

Lái xe một cách thận trọng

Luôn chú ý đến các phương tiện xung quanh, không nên cho rằng những người xung quanh đều nhìn thấy bạn. Luôn chuẩn bị tinh thần dừng đúng lúc.

Hãy để người khác dễ nhìn thấy bạn

Hãy mặc quần áo có phản quang khi đi đường đặc biệt vào ban đêm để người khác dễ dàng nhìn thấy bạn, hãy bật đèn báo trước khi rẽ hoặc chuyển làn đường để cho người khác chú ý đến bạn và sử dụng còi khi cần thiết.

Điều khiển xe trong giới hạn cho phép

Không chạy xe vượt quá khả năng của bạn và điều kiện cho phép. Tâm trạng mệt mỏi và mất tập trung có thể làm ảnh hưởng đến khả năng đánh giá tình huống và lái xe an toàn của bạn.

Không lái xe khi uống rượu bia hoặc sử dụng chất kích thích

Không điều khiển xe khi đã uống rượu, bia hoặc sử dụng chất kích thích. Chỉ một chút rượu, bia cũng có thể làm giảm khả năng phản ứng với các điều kiện thay đổi và càng uống nhiều, khả năng phản ứng với tình huống của bạn càng kém. Sử dụng chất kích thích sẽ gây tác hại tương tự. Do vậy, không được lái xe khi đã uống rượu, bia hoặc sử

dụng chất kích thích và không để người đi cùng điều khiển xe khi đã uống rượu, bia hoặc sử dụng chất kích thích.

Giữ xe ở điều kiện an toàn

Bảo dưỡng xe đúng cách và lái xe an toàn là điều rất quan trọng.

Kiểm tra xe trước khi lái và thực hiện bảo dưỡng xe theo đúng lịch bảo dưỡng trong tài liệu này. Tuyệt đối không chở quá trọng tải cho phép (► T. 16) và không được cải tạo xe hoặc lắp thêm phụ kiện làm cho xe mất an toàn (► T. 15).

Khi gặp sự cố trên đường

An toàn tính mạng là ưu tiên hàng đầu khi gặp sự cố. Nếu bạn hoặc bất kì ai khác bị thương, hãy đánh giá mức độ nghiêm trọng của vết thương và xem liệu có đủ an toàn để tiếp tục lái xe không. Gọi cấp cứu ngay nếu cần. Thực hiện theo luật và quy định của địa phương khi có người hoặc phương tiện khác có liên quan đến tai nạn.

Nếu vẫn muốn tiếp tục lái xe, trước tiên phải vặn khóa điện sang vị trí  (Off), sau đó đánh giá tình trạng xe. Kiểm tra rò rỉ dầu/dung dịch, kiểm tra sự siết chặt của các ốc và bu lông quan trọng, sau đó kiểm tra hoạt động của tay lái, các cần điều khiển, phanh và bánh xe. Lái xe thật chậm và cẩn thận.

Xe của bạn có thể bị hư hỏng ở bộ phận nào đó mà mắt thường không thể nhìn thấy được. Hãy mang xe đến một trạm sửa chữa uy tín để được kiểm tra xe kỹ càng càng sớm càng tốt.

Khí độc cacbon monoxit

Khí xả của động cơ có chứa khí cacbon monoxit không màu, không mùi, độc hại. Hít phải khí này có thể nhanh chóng gây bất tỉnh và có thể dẫn đến tử vong.

Nếu vận hành động cơ ở khu vực đóng kín hoàn toàn hoặc đóng kín một phần, bạn có thể hít phải một lượng khí cacbon monoxit độc hại.

Do vậy, tuyệt đối không nổ máy ở trong gara hoặc khu vực đóng kín.

CẢNH BÁO

Vận hành động cơ ở khu vực đóng kín hoàn toàn hoặc đóng kín một phần sẽ sinh ra khí cacbon monoxit độc hại.

Hít phải loại khí không màu, không mùi này có thể gây bất tỉnh và dẫn đến tử vong.

Chỉ vận hành động cơ ở khu vực bên ngoài có thông gió tốt.

Nhãn hình ảnh

Các trang sau mô tả ý nghĩa của nhãn. Một số nhãn cảnh báo cho bạn về những rủi ro tiềm ẩn có thể gây thương tích nghiêm trọng. Một số nhãn khác cung cấp thông tin an toàn quan trọng. Hãy đọc những thông tin này cẩn thận và không được tháo nhãn.

Nếu nhãn bị bong hoặc khó đọc thì hãy liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm để thay thế.

Mỗi nhãn có chứa các biểu tượng cụ thể. Ý nghĩa của từng biểu tượng và nhãn được mô tả như sau.



Hãy đọc các hướng dẫn có trong Sách hướng dẫn sử dụng một cách cẩn thận.



Hãy đọc các hướng dẫn có trong Sách hướng dẫn bảo trì một cách cẩn thận. Vì sự an toàn của bạn, chỉ nên để cửa hàng Honda ủy nhiệm sửa chữa xe cho bạn.



NGUY HIỂM (có nền màu ĐỎ)

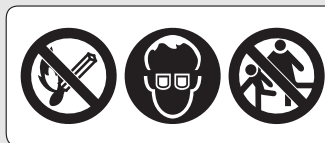
Bạn SẼ bị TỬ VONG hoặc THƯƠNG TÍCH NGHIÊM TRỌNG nếu không thực hiện theo hướng dẫn.

CẢNH BÁO (có nền màu CAM)

Bạn CÓ THỂ bị TỬ VONG hoặc THƯƠNG TÍCH NGHIÊM TRỌNG nếu không thực hiện theo hướng dẫn.

CHÚ Ý (có nền màu VÀNG)

Bạn CÓ THỂ bị THƯƠNG TÍCH nếu không thực hiện theo hướng dẫn.



NHÃN BÌNH ĐIỆN NGUY HIỂM

- Để bình điện cách xa lửa và tia lửa. Bình điện sinh ra khí có thể gây nổ.
- Đeo kính bảo hộ và găng tay cao su khi xử lý bình điện. Nếu không, bạn có thể bị bỏng hoặc hỏng mắt do dung dịch điện phân trong bình điện.
- Tuyệt đối không để trẻ em và người khác chạm vào bình điện trừ khi họ hiểu rất rõ cách xử lý thích hợp và những nguy cơ của bình điện.
- Phải thật cẩn thận khi xử lý dung dịch điện phân trong bình điện do dung dịch này có chứa axit sunfuric loãng. Để dung dịch này tiếp xúc với da hoặc mắt có thể gây bỏng hoặc hỏng mắt.
- Hãy đọc kỹ và hiểu rõ hướng dẫn sử dụng này trước khi xử lý bình điện. Việc không thực hiện theo các hướng dẫn có thể gây thương tích cho người và làm hư hỏng xe.
- Không sử dụng bình điện khi dung dịch trong bình bằng hoặc thấp hơn vạch dưới vì khi đó bình điện có thể phát nổ và gây thương tích nghiêm trọng.



NHÃN CẢNH BÁO CBS

Điều chỉnh dây phanh phải được thực hiện bởi cửa hàng Honda ủy nhiệm.

THÔNG TIN LỐP & NHÃN GIỚI HẠN HÀNG HÓA

Để bảo vệ bản thân, hãy luôn đội mũ bảo hiểm và mặc trang phục bảo hộ.

Áp suất lốp khi nguội:

[Chỉ người lái]

Trước **200 kPa (2.00 kgf/cm², 29 psi)**

Sau **225 kPa (2.25 kgf/cm², 33 psi)**

[Người lái và người ngồi sau]

Trước **200 kPa (2.00 kgf/cm², 29 psi)**

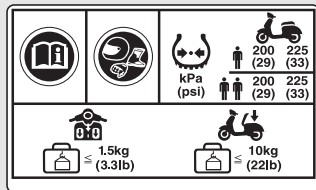
Sau **225 kPa (2.25 kgf/cm², 33 psi)**

Giới hạn hàng hóa:

Hộc để đồ phía trước/Móc **1,5 kg (3.3 lb)**

treo đồ/Hộp để đồ phía trước

Hộp đựng đồ **10 kg (22 lb)**





NHÃN LƯU Ý VỀ TẮM LỌC GIÓ

Vệ sinh tấm lọc gió bằng cách thổi khí hay các cách làm sạch khác có thể làm giảm độ nhớt và khiến tấm lọc gió không lọc được bụi. Không được tự vệ sinh tấm lọc gió. Nên để cửa hàng Honda ủy nhiệm thực hiện công việc này cho bạn.

Cảnh báo về an toàn

- Lái xe một cách cẩn thận và đặt tay ở trên tay lái, chân trên sàn để chân.
- Hướng dẫn người ngồi sau nắm vào tay dắt sau hoặc ngang hông người lái, chân của người ngồi sau phải đặt trên thanh gác chân khi đi xe.
- Luôn chú ý đến vấn đề an toàn của cả người lái, người ngồi sau và các phương tiện khác.

Trang phục bảo hộ

Chắc chắn rằng bạn và người ngồi sau phải đội mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn, đeo kính bảo vệ mắt và mặc quần áo bảo hộ có màu sắc dễ nhìn. Tránh sử dụng quần áo rộng vì có thể bị vướng vào bộ phận nào đó của xe. Lái xe một cách cẩn thận để kịp thời ứng phó với điều kiện đường sá và thời tiết.

■ Mũ bảo hiểm

Sử dụng mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn về an toàn, có màu sắc dễ nhận biết, vừa vặn với đầu

- Mũ không những phải vừa vặn với đầu mà còn phải đảm bảo an toàn, có quai đeo sát cằm

- Kính che mặt phải bảo vệ mắt và không được che khuất tầm nhìn

CẢNH BÁO

Không đội mũ bảo hiểm sẽ làm tăng khả năng bị thương hoặc tử vong khi bị tai nạn.

Chắc chắn rằng bạn và người ngồi sau phải luôn đội mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn và mặc trang phục bảo hộ thích hợp.

■ Găng tay

Sử dụng găng tay da che kín các ngón tay và có khả năng chống trầy xước

■ Giày bảo hộ

Sử dụng giày bảo hộ có đế chống trượt và bảo vệ mắt cá chân

■ Áo khoác và quần dài

Sử dụng loại áo khoác dài tay, có màu sắc dễ nhận biết, có khả năng bảo vệ và quần dài chất liệu bền dành cho việc lái xe (hoặc mặc trang phục bảo hộ)

Cảnh báo khi lái xe

Thời gian chạy rà

Trong 500 km (300 dặm) đầu tiên, hãy tuân theo những hướng dẫn sau để đảm bảo cho xe có độ bền và tính năng hoạt động tốt trong tương lai.

- Tránh khởi động hết ga và tăng tốc nhanh.
- Tránh phanh gấp.
- Lái xe cẩn thận.

LƯU Ý

Nổ máy tại chỗ trong thời gian dài có thể làm hỏng động cơ do điều kiện làm mát và bôi trơn không đảm bảo.

Phanh

Lưu ý những điểm sau:

- Tránh phanh quá gấp.
 - ▶ Phanh gấp có thể làm giảm tính ổn định của xe.
 - ▶ Nếu có thể, hãy giảm tốc trước khi rẽ, nếu không xe có thể bị trượt.
- Đặc biệt chú ý khi đi trên bề mặt ít ma sát.
 - ▶ Lốp xe rất dễ bị trượt khi đi trên những bề mặt như vậy và khoảng cách phanh sẽ dài hơn.
- Tránh phanh liên tục.
 - ▶ Phanh liên tục, ví dụ khi đi xuống dốc dài, cao có thể gây quá nhiệt hệ thống phanh, làm giảm hiệu quả phanh.
- Để phanh đạt hiệu quả tối ưu, hãy sử dụng đồng thời cả phanh trước và phanh sau.

Phanh kết hợp

Xe của bạn được trang bị một hệ thống phanh giúp phân phối lực phanh giữa các phanh trước và sau.

Lực phanh được phân bổ đến phanh trước và phanh sau khi chỉ sử dụng tay phanh trước hoặc chỉ sử dụng tay phanh sau là khác nhau. Để phanh đạt hiệu quả tối ưu, hãy sử dụng đồng thời cả phanh trước và phanh sau.

Điều kiện thời tiết ẩm ướt và mưa nhiều

Bề mặt đường rất dễ bị trơn trượt khi bị ẩm ướt và phanh bị ẩm cũng làm giảm hiệu quả của phanh.

Cần đặc biệt chú ý khi phanh trong điều kiện thời tiết ẩm ướt.

Nếu phanh bị ướt, hãy sử dụng phanh trong khi lái xe ở tốc độ thấp để giúp làm khô phanh.

Dựng xe

- Dựng xe trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
- Nếu buộc phải dựng xe trên bề mặt dốc hoặc không chắc chắn, hãy dựng xe sao cho xe không thể di chuyển hoặc không bị đổ.
- Hãy đảm bảo rằng không để vật liệu dễ cháy ở gần các chi tiết có nhiệt độ cao.
- Không chạm vào khu vực gần động cơ, ống xả, phanh hoặc các chi tiết có nhiệt độ cao khác cho đến khi chúng nguội hẳn.
- Để giảm thiểu nguy cơ mất trộm, hãy luôn nhớ khóa cổ lái, khóa khóa điện (T. 43) và mang thiết bị điều khiển FOB theo người khi rời khỏi xe. Hãy ngắt kích hoạt hệ thống khóa THÔNG MINH nếu cần. T. 38
Sử dụng thiết bị chống trộm được khuyến cáo.
Đồng thời cài đặt hệ thống báo động chống trộm.

I Dựng xe bằng chân chống nghiêng hoặc chân chống đứng

1. Tắt máy.

2. Sử dụng chân chống nghiêng

Gạt chân chống nghiêng xuống.

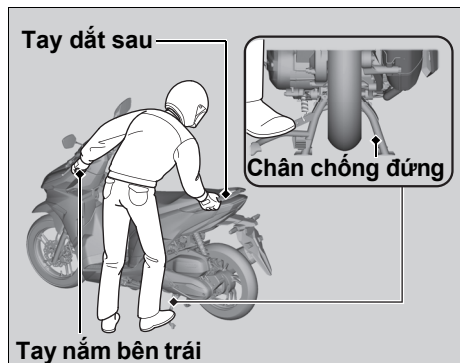
Từ từ nghiêng xe sang bên trái cho đến khi trọng lượng xe dồn hết vào chân chống nghiêng.

Sử dụng chân chống đứng

Để hạ chân chống đứng, đứng bên trái của xe.

Giữ tay nắm bên trái và tay dắt sau.

Dùng chân phải gạt mũi chân chống đứng xuống dưới, đồng thời nhấc xe lên và kéo về phía sau.



3. Quay hết tay lái sang trái.

► Quay tay lái sang bên phải sẽ làm giảm tính ổn định và có thể làm đổ xe.

4. Vận khóa điện sang vị trí  (Lock) (☑ T. 36) và khóa khóa điện (☑ T. 43).

5. Cài đặt hệ thống báo động chống trộm.
☑ T. 47

Hướng dẫn đổ xăng và lựa chọn loại xăng

Làm theo hướng dẫn sau để bảo vệ động cơ, hệ thống nhiên liệu và bộ chuyển đổi chất xúc tác:

- Chỉ sử dụng loại xăng không chì.
- Sử dụng xăng có chỉ số ốc tan khuyến dùng. Sử dụng xăng có chỉ số ốc tan thấp hơn loại khuyến dùng sẽ làm giảm tính năng hoạt động của động cơ.
- Không sử dụng xăng có chứa tỉ lệ cồn quá cao. 🚫 T. 139
- Không sử dụng xăng đã cũ, bẩn hoặc hỗn hợp xăng pha nhớt.
- Tránh để bụi bẩn hoặc nước lọt vào bên trong bình xăng.

Phụ kiện & Cải tạo xe

Chúng tôi đặc biệt khuyến cáo bạn không nên lắp phụ kiện không chính hãng của Honda lên xe hoặc cải tạo xe vì như vậy có thể gây mất an toàn cho xe.

Cải tạo xe có thể sẽ khiến cho xe không được bảo hành và bị coi là hành động bất hợp pháp khi sử dụng trên đường công cộng. Trước khi quyết định có nên lắp thêm phụ kiện cho xe hay không, hãy chắc chắn rằng việc điều chỉnh này là an toàn và hợp pháp.

CẢNH BÁO

Lắp thêm phụ kiện hoặc cải tạo xe không đúng cách có thể dẫn đến tai nạn gây thương tích nghiêm trọng hoặc dẫn đến tử vong.

Làm theo những hướng dẫn về việc cải tạo xe và lắp thêm phụ kiện trong sách hướng dẫn sử dụng này.

Không gắn thêm rơ moóc hoặc thùng xe phụ để kéo theo xe. Xe không được thiết kế để kéo, do vậy, sử dụng xe với mục đích này có thể gây ảnh hưởng lớn đến việc điều khiển xe.

Trọng tải

- Chở quá trọng tải sẽ gây cản trở khả năng điều khiển, khả năng phanh và tính ổn định của xe.

Luôn lái xe ở tốc độ an toàn khi xe có tải.

- Tránh chở quá trọng tải và luôn giữ ở mức giới hạn cho phép.

Khối lượng trọng tải tối đa/Khối lượng hành lý tối đa ➡ T. 141

- Buộc toàn bộ hành lý thật chặt, cân bằng và càng gần chính giữa xe càng tốt.
- Không để đồ ở gần đèn hoặc ống xả.

CẢNH BÁO

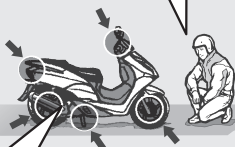
Chở quá tải hoặc chở không đúng cách có thể dẫn đến tai nạn và gây thương tích nghiêm trọng hoặc dẫn đến tử vong.

Tuân theo hướng dẫn về trọng tải và giới hạn trọng tải trong tài liệu này.

Quy trình vận hành cơ bản

Kiểm tra xe trước khi lái ➡ T. 81

Kiểm tra xe cẩn thận để đảm bảo an toàn trước khi lái.



Các chức năng cơ bản.

- Bảng đồng hồ ➡ T. 22
- Các đèn báo ➡ T. 30
- Các công tắc ➡ T. 34
- Khóa phanh sau ➡ T. 58
- Khóa cổ lái ➡ T. 36
- Hệ thống khóa THÔNG MINH ➡ T. 37
- Hệ thống xác định vị trí xe ➡ T. 52
- Hệ thống báo động chống trộm ➡ T. 46
- Hệ thống Idling Stop ➡ T. 59

Tăng tốc ➡ T. 66

Vận ga từ từ.
Lái xe ở tốc độ cho phép.



Khởi động động cơ ➡ T. 62

Khởi động và làm nóng động cơ.
Tránh vận ga quá mạnh.



Khởi động xe ➡ T. 66

Trước khi bắt đầu chạy xe, hãy bật đèn báo rẽ để báo hiệu hướng di chuyển và kiểm tra xem có phương tiện nào đi tới không.



| Phanh ➡ T. 67

STOP!



Đóng tay ga và sử dụng đồng thời cả phanh trước và phanh sau.

► Đèn phanh sẽ sáng báo hiệu là bạn đang sử dụng phanh.

| Khi dừng xe

Nếu chuẩn bị đưa xe vào lề đường, hãy báo hiệu trước cho các phương tiện khác biết là bạn sắp dừng xe, sau đó đưa xe vào từ từ.



| Góc cua rẽ

Trước khi rẽ, hãy sử dụng phanh.



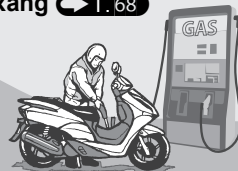
Vặn tay ga từ từ khi qua đoạn rẽ.

| Dừng xe ➡ T. 12

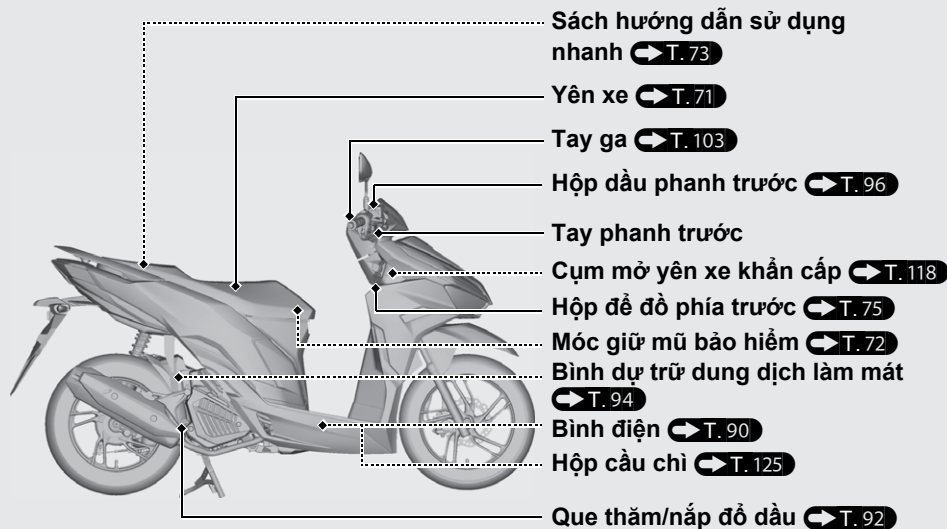
Dừng xe trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn. Sử dụng chân chống, khóa cổ lái.

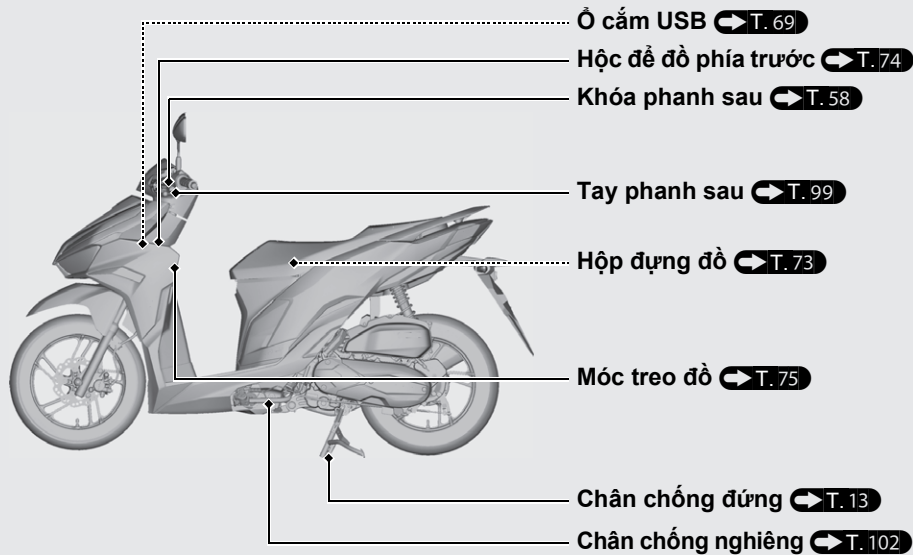


| Đổ xăng ➡ T. 68

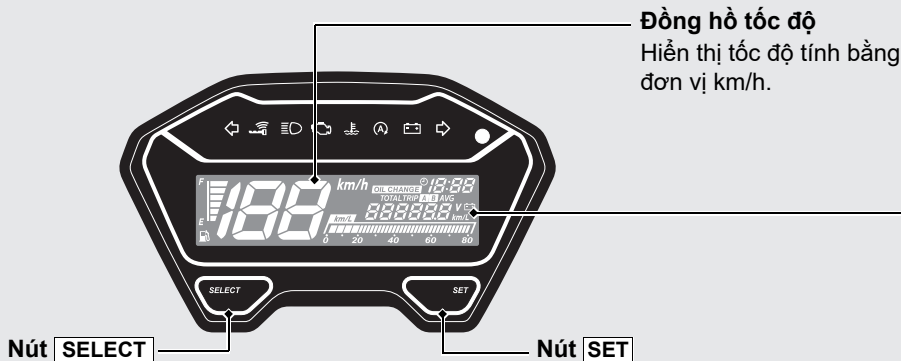


Vị trí các bộ phận





Bảng đồng hồ



Kiểm tra màn hình hiển thị

Khi vặn khóa điện sang vị trí I (On), màn hình sẽ hiển thị tạm thời tất cả các chế độ và phần tử số để giúp bạn có thể xác nhận rằng màn hình tinh thể lỏng đang hoạt động bình thường. Nếu có bất kỳ thành phần nào không hiển thị trên bảng đồng hồ theo đúng chức năng, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

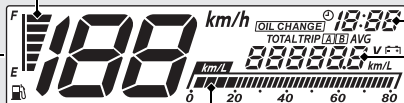
Đồng hồ báo xăng

Lượng xăng dự trữ trong bình khi chỉ còn ở vạch thứ nhất (E): xấp xỉ 1,7 L (0.45 US gal, 0.37 Imp gal)

Vạch này nhấp nháy khi lượng xăng trong bình giảm thêm.

Nếu đèn báo xăng liên tục nhấp nháy hoặc tắt:

➡ T. 112



Đồng hồ báo giờ (hiển thị 12 giờ)

Để cài đặt đồng hồ báo giờ: ➡ T. 28

Đồng hồ đo quãng đường [TOTAL]/

Đồng hồ đo hành trình [TRIP A/B]/

Đồng hồ đo mức tiêu hao nhiên liệu trung bình [AVG]/

Đồng hồ đo điện áp bình điện [V] ➡ T. 24

Đồng hồ đo mức tiêu hao nhiên liệu hiện tại

Mức tiêu hao nhiên liệu ở thời điểm hiện tại.

Khoảng hiển thị: 0 đến 80 km/L.

- Nếu giá trị tính được lớn hơn hoặc bằng 80 km/L, màn hình hiển thị: “80 km/L”.
- Khi xe chạy với tốc độ dưới 3 km/h, màn hình hiển thị: “0”.

Khi màn hình hiển thị “0” ở tốc độ trên 3 km/h, hãy đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Bảng đồng hồ (Tiếp theo)

Đồng hồ đo quãng đường [TOTAL]/Đồng hồ đo hành trình [TRIP A/B]/

Đồng hồ đo mức tiêu hao nhiên liệu trung bình [AVG]/Đồng hồ đo điện áp bình điện [V]

Nút **SELECT** để chọn đồng hồ đo quãng đường, đồng hồ đo hành trình A, đồng hồ đo hành trình B, mức tiêu hao nhiên liệu trung bình và điện áp bình điện.



Đồng hồ đo quãng đường

Hiển thị tổng quãng đường xe đã đi.

Khi màn hình hiển thị “-----”, hãy đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Đồng hồ đo hành trình

Hiển thị quãng đường xe đi được tính từ khi cài đặt lại đồng hồ đo hành trình A hoặc B.

- Để cài đặt lại đồng hồ đo hành trình A, ấn và giữ nút **SET** khi đồng hồ đo hành trình A được hiển thị. Khi cài đặt lại đồng hồ đo hành trình A, mức tiêu hao nhiên liệu trung bình cũng được cài đặt lại.
- Để cài đặt lại đồng hồ đo hành trình B, ấn và giữ nút **SET** khi đồng hồ đo hành trình B được hiển thị.

Khi màn hình hiển thị “---.-”, hãy đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Đồng hồ đo mức tiêu hao nhiên liệu trung bình

Mức tiêu hao nhiên liệu trung bình sẽ được tính dựa trên đồng hồ đo hành trình A.

Mức tiêu hao nhiên liệu trung bình được tính từ thời điểm cài đặt lại đồng hồ đo hành trình A.

Khoảng hiển thị: 0,0 đến 99,9 km/L.

- Nếu giá trị tính được lớn hơn hoặc bằng 99,9 km/L, màn hình hiển thị: “99,9 km/L”.
- Khi đồng hồ đo hành trình A được cài đặt lại, màn hình hiển thị: “--.-”.

Khi màn hình hiển thị “--.-” trong các trường hợp khác sau khi cài đặt lại mức tiêu hao nhiên liệu trung bình, hãy đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Đồng hồ đo điện áp bình điện

Hiển thị điện áp hiện tại.

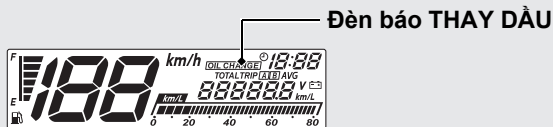
Bảng đồng hồ (Tiếp theo)

Đèn báo THAY DẦU

Đèn báo sáng mỗi khi quãng đường lái xe đạt đến chu kỳ thay dầu đã được lập trình.

- Khi xe chạy được 1.000 km:
Cài đặt lại đèn báo sau khi thay dầu động cơ ở lần đầu tiên.
- Mỗi khi xe chạy được 6.000 km sau lần cài đặt lại đầu tiên:
Cài đặt lại đèn báo sau khi thay dầu động cơ.

Sau khi thay dầu động cơ (➡ **T. 93**), hãy cài đặt lại đèn báo.



Để cài đặt lại đèn báo, ấn và giữ nút **SET** đồng thời vặn khóa điện sang vị trí **I** (On), giữ liên tục nút **SET** khoảng hơn 3 giây.

- Đèn báo sẽ không tắt cho đến khi được cài đặt lại.
- Nếu thay dầu trước khi đèn báo THAY DẦU sáng, hãy đảm bảo cài đặt lại đèn báo sau khi thay dầu. Khi cài đặt lại đèn báo thay dầu mà không có báo hiệu, đèn báo sẽ sáng khoảng 2 giây sau đó tắt.

Bạn có thể thay đổi cài đặt của quãng đường cho đến khi đèn báo THAY DẦU sáng trở lại.

Để cài đặt đèn báo THAY DẦU: ➡ **T. 27**

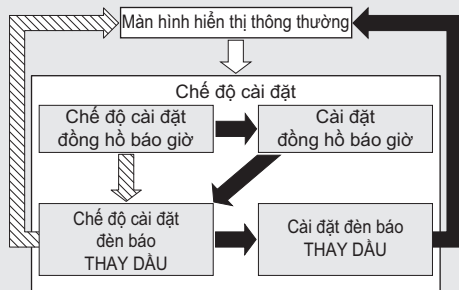
Cài đặt màn hình hiển thị

Các mục sau có thể thay đổi theo trình tự.

- Cài đặt đồng hồ báo giờ
- Cài đặt đèn báo THAY DẦU

Màn hình chế độ cài đặt sẽ chuyển sang màn hình hiển thị thông thường trong các trường hợp sau.

- Không ấn nút trong khoảng 30 giây.
- Vận khóa điện sang vị trí ○ (Off), rồi vận lại về vị trí Ⅱ (On).



- ➡ Đồng thời ấn và giữ nút **SELECT**, nút **SET**
- ➡ Ấn nút **SET**
- ➡ Ấn nút **SELECT**

Bảng đồng hồ (Tiếp theo)

1 Cài đặt đồng hồ báo giờ:

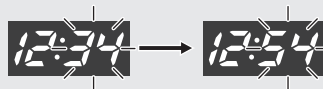
- ① Vặn khóa điện sang vị trí I (On).
- ② Đồng thời ấn và giữ nút **SELECT**, nút **SET** cho đến khi tất cả chữ số trên đồng hồ báo giờ bắt đầu nhấp nháy.
- ③ Ấn nút **SET**, số giờ bắt đầu nhấp nháy.
- ④ Ấn nút **SELECT** cho đến khi số giờ mong muốn hiển thị.
▶ Ấn và giữ để chuyển số giờ nhanh.



- ⑤ Ấn nút **SET**. Số phút bắt đầu nhấp nháy.



- ⑥ Ấn nút **SELECT** cho đến khi số phút mong muốn hiển thị.
▶ Ấn và giữ nút để chuyển số phút nhanh.



- ⑦ Ấn nút **SET**. Đồng hồ báo giờ được cài đặt và sau đó màn hình hiển thị chu kỳ của đèn báo THAY DẦU.

2 Cài đặt đèn báo THAY DẦU:

Đèn báo sáng mỗi khi quãng đường lái xe đạt đến chu kỳ thay dầu đã được lập trình. Bạn có thể điều chỉnh chu kỳ của đèn báo THAY DẦU.

- 1 Ấn nút **SET**. Đèn báo THAY DẦU bắt đầu nhấp nháy.



- 2 Ấn nút **SELECT** cho đến khi giá trị mong muốn hiển thị.

- ▶ Có thể cài đặt chu kỳ thay dầu sau mỗi 500 km (300 dặm) trong phạm vi từ 500 tới 6.000 km (300 tới 4.000 dặm).



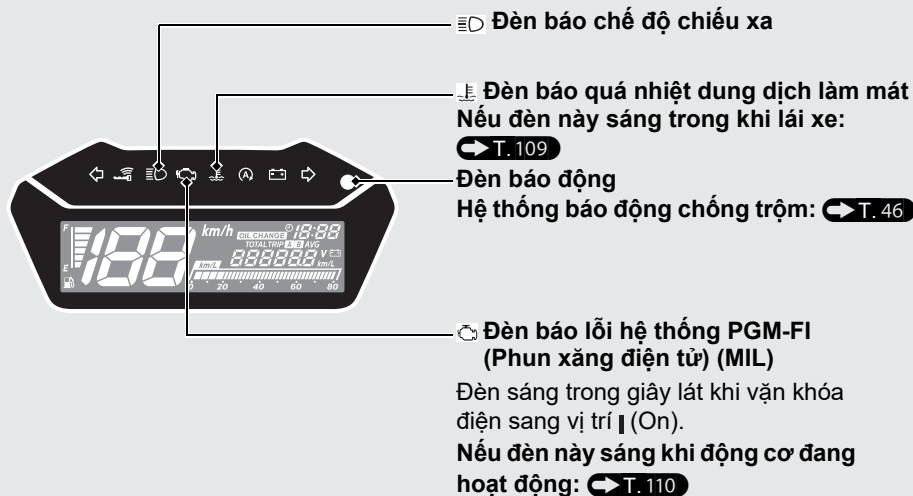
- 3 Ấn nút **SET**. Đèn báo THAY DẦU được cài đặt.

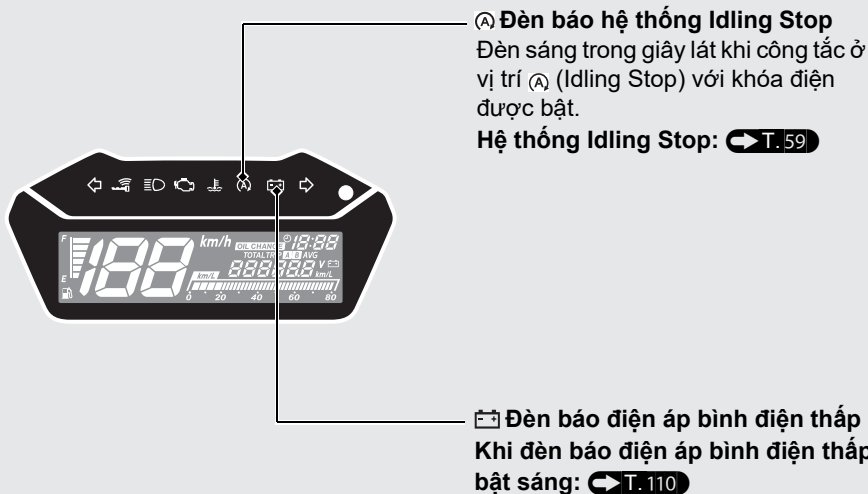
Cũng có thể thiết lập cài đặt bằng cách vặn khóa điện sang vị trí **O** (Off).

Màn hình chế độ cài đặt sẽ tự động chuyển sang màn hình hiển thị thông thường nếu bạn không ấn nút trong khoảng 30 giây. Trong trường hợp này, các cài đặt chưa thực hiện xong sẽ không được giữ lại.

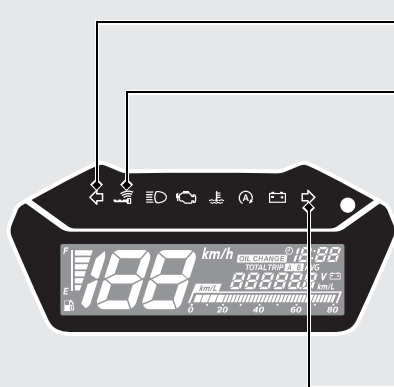
Các đèn báo

Nếu có một đèn báo nào không sáng trên màn hình theo đúng chức năng, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.





Các đèn báo (Tiếp theo)



↶ Đèn báo rẽ trái

🔑 Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH

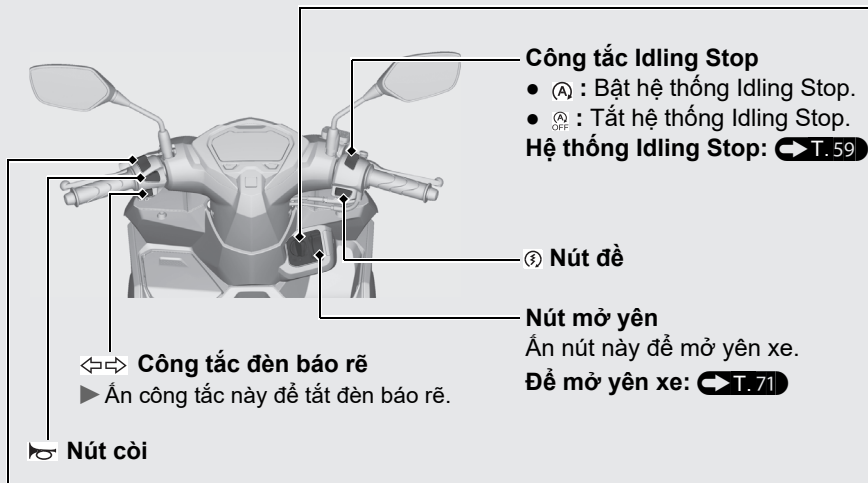
Đèn sáng khi quá trình xác nhận giữa xe và thiết bị điều khiển FOB được hoàn tất, sau đó có thể vận hành khóa điện.

Đèn tắt khi vận khóa điện sang vị trí I (On).

Khi đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH nhấp nháy: ➡ T. 111

↷ Đèn báo rẽ phải

Các công tắc



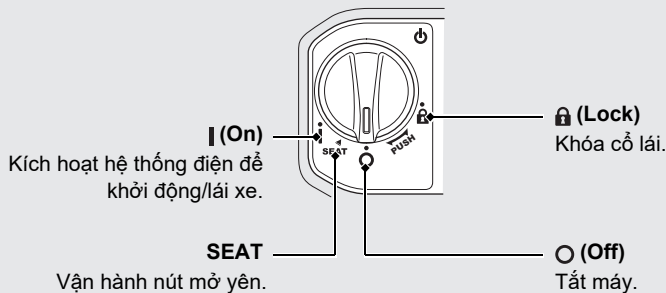
Công tắc chế độ chiếu xa/chiếu gần

- **(D)** : Chế độ chiếu xa
- **(D)** : Chế độ chiếu gần

🔌 Khóa điện

Bật/tắt hệ thống điện, khóa cổ lái và vận hành nút mở yên.

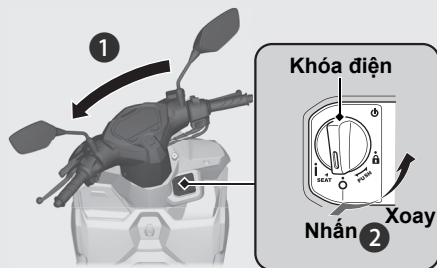
Để mở khóa điện: ➡ T. 42



Các công tắc (Tiếp theo)

Khóa cổ lái

Khóa cổ lái khi dựng xe để chống trộm.
Nên sử dụng khóa chữ U hoặc loại tương tự để khóa bánh xe.



Khóa

- 1 Xoay hết tay lái sang bên trái hoặc bên phải.
- 2 Ấn khóa điện xuống và vặn khóa điện sang vị trí **🔒** (Lock).
▶ Lắc nhẹ tay lái nếu thấy khó khóa.
▶ Để mở khóa điện ➡ **T. 42**
- 3 Khóa khóa điện.

Mở khóa

Ấn khóa điện và vặn khóa điện sang vị trí **⏻** (Off).
▶ Để mở khóa điện ➡ **T. 42**

Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda

Hệ thống khóa THÔNG MINH cho phép bạn vận hành công tắc chính mà không cần tra chìa khóa vào ổ khóa.

Hệ thống này hoạt động dựa trên sự xác nhận 2 chiều giữa xe và thiết bị điều khiển FOB để nhận biết thiết bị đó có được đăng ký với xe hay không.

Hệ thống khóa THÔNG MINH sử dụng sóng radio tần số thấp. Sóng này có thể gây ảnh hưởng đến các thiết bị y tế như máy trợ tim.

Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda (Tiếp theo)

Chuyển đổi trạng thái hệ thống khóa THÔNG MINH

Để kích hoạt hoặc ngắt kích hoạt hệ thống khóa THÔNG MINH

Ấn nút ON/OFF cho đến khi đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB đổi màu.

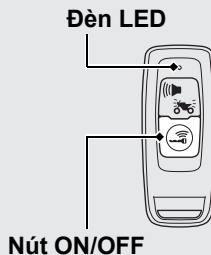
Để kiểm tra trạng thái của hệ thống khóa THÔNG MINH

Ấn nhẹ nút ON/OFF. Đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB sẽ cho biết trạng thái của hệ thống.

Khi đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB:

Màu xanh: Có thể thực hiện thao tác xác nhận hệ thống khóa THÔNG MINH.

Màu đỏ: Không thể thực hiện thao tác xác nhận hệ thống khóa THÔNG MINH.



Phạm vi hoạt động

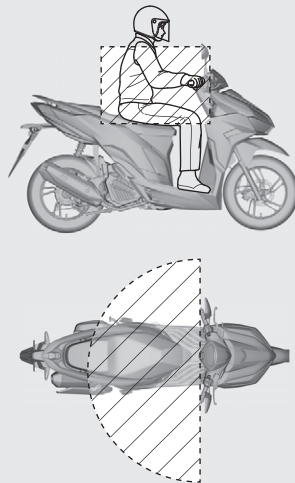
Phạm vi hoạt động của hệ thống thay đổi khi khóa điện ở trạng thái khóa hoặc mở.

Hệ thống khóa THÔNG MINH sử dụng sóng radio tần số thấp. Do vậy, phạm vi hoạt động có thể rộng hoặc hẹp hơn, hoặc hệ thống khóa THÔNG MINH Honda có thể không hoạt động đúng cách trong các trường hợp sau:

- Khi pin thiết bị điều khiển FOB yếu.
- Khi bên cạnh có các thiết bị gây nhiễu sóng hoặc phát ra sóng vô tuyến mạnh như tháp truyền hình, các trạm điện, trạm radio điện hoặc sân bay.
- Khi để thiết bị điều khiển FOB cạnh máy tính xách tay hoặc thiết bị liên lạc không dây như radio hoặc điện thoại di động.
- Khi thiết bị điều khiển FOB tiếp xúc với hoặc bị che phủ bởi các vật bằng kim loại.

Khi khóa điện mở:

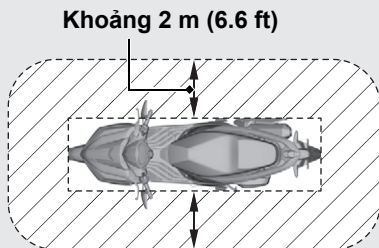
Hệ thống có thể hoạt động trong phạm vi có đường chéo như hình minh họa.



Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda (Tiếp theo)

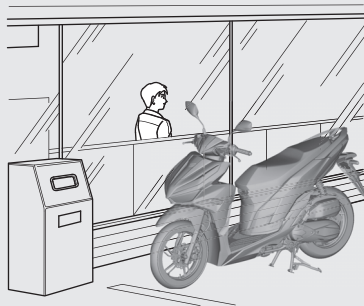
■ Khi khóa điện khóa:

Hệ thống có thể hoạt động trong phạm vi có đường chéo như hình minh họa.



Bất kỳ ai cũng có thể mở khóa điện và khởi động động cơ nếu thiết bị điều khiển FOB nằm trong phạm vi hoạt động, ngay cả khi bạn đứng cách xe qua một bức tường hoặc cửa sổ. Nếu rời khỏi xe mà thiết bị điều khiển FOB vẫn ở trong phạm vi hoạt động, hãy ngắt kích hoạt hệ thống khóa THÔNG MINH.

Để chuyển đổi trạng thái hệ thống khóa THÔNG MINH ➡ T. 38



Bất kỳ ai sở hữu thiết bị điều khiển FOB đều có thể thực hiện các thao tác sau nếu thiết bị này nằm trong phạm vi hoạt động của hệ thống:

- Khởi động động cơ
- Mở khóa điện
- Mở khóa yên
- Mở khóa cổ lái

Luôn mang thiết bị điều khiển FOB theo người sau khi lên xuống xe hoặc khi đang chạy xe.

Không để thiết bị điều khiển FOB trong hộp đựng đồ. Khi đó nếu khóa điện ở vị trí **I** (On), bất kỳ ai cũng có thể vận hành xe ngay cả khi người đó không có thiết bị điều khiển FOB đã được xác thực.

Mỗi khi rời khỏi xe, hãy luôn nhớ khóa cổ lái và khóa khóa điện. ➡ **T.43**

Đảm bảo rằng đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH đã tắt, tắt cả đèn báo rẽ nhấp nháy một lần và còi báo kêu ở thời điểm này.

Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda (Tiếp theo)

Kích hoạt khóa điện

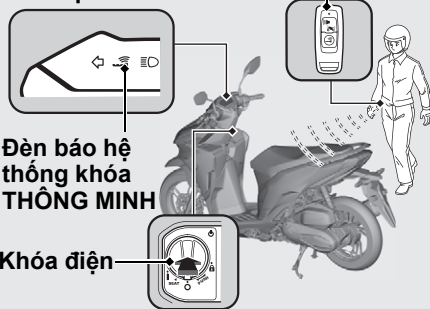
Để mở khóa điện

- Đảm bảo rằng hệ thống khóa THÔNG MINH đã được kích hoạt. ➡ T. 38
- Để xác thực hệ thống khóa THÔNG MINH, nhấn khóa điện.
 - Khi được xác thực đúng cách và mở khóa điện, đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sẽ sáng. Lúc này, còi báo kêu 2 lần.
 - Có thể tắt âm thanh của còi báo. ➡ T. 44
- Vặn khóa điện sang vị trí I (On) trong khi đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sáng.
 - Nếu không vặn khóa điện sang vị trí I (On) trong vòng 20 giây sau khi nhấn khóa điện, đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sẽ tắt, đèn báo rẽ nháy một lần, sau đó khóa điện sẽ bị khóa. Còi báo kêu tại thời điểm này.

Khi hệ thống khóa THÔNG MINH không hoạt động đúng cách ➡ T. 116

Nếu ai đó cố mở khóa điện khi không có thiết bị điều khiển FOB, khóa điện sẽ quay tự do. Nếu phát hiện khóa điện ở vị trí khác, hãy vặn khóa điện về vị trí ban đầu (O (Off) hoặc vị trí A (Lock)).

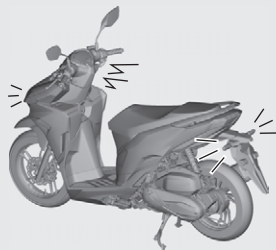
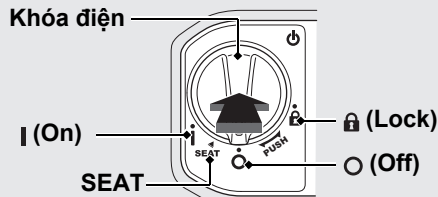
Thiết bị điều khiển FOB



Đặt khóa khóa điện

- ① Vặn khóa điện sang vị trí SEAT, ○ (Off) hoặc 🔒 (Lock).
- ② Khóa khóa điện bằng một trong các cách sau:
 - Mang thiết bị điều khiển FOB ra khỏi phạm vi hoạt động. ➡ T. 39
 - Ấn khóa điện.
 - Đợi khoảng 20 giây sau khi vặn khóa điện từ vị trí I (On) sang vị trí SEAT, ○ (Off) hoặc 🔒 (Lock).
 - Ngắt kích hoạt hệ thống khóa THÔNG MINH. ➡ T. 38
- ③ Đảm bảo rằng đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH đã tắt, đèn báo rẽ nhấp nháy 1 lần và còi báo kêu 1 lần. Tín hiệu này cho biết khóa điện đã được khóa.
 - ▶ Có thể tắt âm thanh của còi báo. ➡ T. 44

Khi hệ thống khóa THÔNG MINH không hoạt động đúng cách ➡ T. 116



Hệ thống khóa THÔNG MINH Honda (Tiếp theo)

Luôn đảm bảo khóa điện ở vị trí  (Off) hoặc  (Lock) khi bạn rời khỏi xe.

Khi khóa điện được khóa ở vị trí SEAT, chỉ có thể vận khóa điện sang vị trí  (Off) một lần.

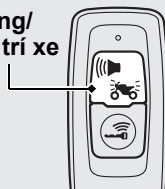
Khi khóa điện được khóa ở vị trí  (Off), không thể khóa cổ lái. Để khóa cổ lái, hãy mở khóa điện.

Kích hoạt/ngắt kích hoạt còi báo khi khóa/mở khóa điện

Kích hoạt

- ➊ Ngắt kích hoạt hệ thống khóa THÔNG MINH. ➡ T. 38
- ➋ Ấn nhẹ nút ON/OFF. Đèn LED màu đỏ trên thiết bị điều khiển FOB bật sáng:
- ➌ Khi đèn LED màu đỏ sáng, hãy ấn nút báo động/xác định vị trí xe.
▶ Đèn LED màu đỏ bắt đầu nhấp nháy khi còi báo được kích hoạt.

**Nút báo động/
xác định vị trí xe**



Ngắt kích hoạt

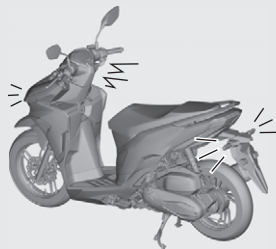
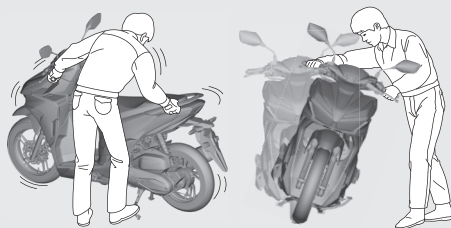
- ① Ngắt kích hoạt hệ thống khóa THÔNG MINH. ➡ T. 38
- ② Ấn nhẹ nút ON/OFF. Đèn LED màu đỏ trên thiết bị điều khiển FOB nhấp nháy:
- ③ Khi đèn LED màu đỏ nhấp nháy, hãy ấn nút báo động/xác định vị trí xe.
 - ▶ Đèn LED màu đỏ dừng nhấp nháy nhưng vẫn sáng khi còi báo được ngắt kích hoạt đúng cách.

Hệ thống báo động chống trộm

Hệ thống báo động chống trộm là thiết bị giúp giảm thiểu nguy cơ mất trộm xe. Khi cảm biến phát hiện có sự di chuyển hoặc rung lắc với khóa điện ở vị trí **○** (Off) hoặc **🔒** (Lock) và hệ thống báo động chống trộm được cài đặt, báo động được kích hoạt.

Còi báo động kêu và đèn báo rẽ nhấp nháy trong khoảng 10 giây khi hệ thống báo động chống trộm phát hiện sự rung lắc do di chuyển hoặc tác động vào xe.

Còi báo động kêu và đèn báo rẽ nhấp nháy trong khoảng 60 giây khi hệ thống báo động chống trộm phát hiện thay đổi lớn về trạng thái của xe. Sau khi còi báo động kêu trong 60 giây, hệ thống báo động chống trộm sẽ được cài đặt lại ở trạng thái này.



Nếu để khóa điện ở vị trí ○ (Off) hoặc ❶ (Lock) trên 10 ngày, hệ thống báo động chống trộm sẽ dừng hoạt động.

Khi hệ thống đang trong trạng thái kích hoạt, nếu ấn nút báo động/xác định vị trí xe và xe nhận được tín hiệu, hệ thống sẽ được kích hoạt thêm 10 ngày.

Để cài đặt lại hệ thống, hãy vặn khóa điện sang vị trí ❶ (On) một lần.

Hệ thống báo động chống trộm sử dụng sóng radio tần số thấp. Sóng này có thể gây ảnh hưởng đến các thiết bị y tế như máy trợ tim.

Khi bình điện trên xe yếu, hệ thống báo động chống trộm có thể không hoạt động.

❶ Cài đặt hệ thống báo động chống trộm

- ❶ Vặn khóa điện sang vị trí ○ (Off) hoặc ❶ (Lock).
- ❷ Ấn nút báo động/xác định vị trí xe. Trong vòng một giây, đèn báo rẽ sẽ nhấp nháy và còi báo kêu 1 lần. Sau 2,5 giây, còi báo kêu thêm 1 lần nữa. Hệ thống báo động chống trộm được kích hoạt. Đèn báo động nhấp nháy trong khi hệ thống báo động chống trộm được kích hoạt.

**Nút báo động/
xác định vị trí xe**



Đèn báo động



Hệ thống báo động chống trộm (Tiếp theo)

Ngắt hệ thống báo động chống trộm

Để hủy hệ thống báo động chống trộm, hãy mở khóa điện. ➡ T. 42

Khi mở khóa điện, còi báo động kêu 2 lần và đèn báo động sẽ tắt.

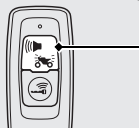
► Có thể tắt âm thanh của còi báo. ➡ T. 44

Ngắt kích hoạt hệ thống báo động chống trộm

Để ngắt kích hoạt hệ thống báo động chống trộm, hãy thực hiện một trong các cách sau:

- Ấn nút báo động/xác định vị trí xe trên thiết bị điều khiển FOB.
 - Sau khi ngắt kích hoạt, hệ thống báo động chống trộm sẽ được cài đặt lại.
- Mở khóa điện. ➡ T. 42
 - Sau khi ngắt kích hoạt, hệ thống báo động chống trộm sẽ bị hủy.

**Nút báo động/
xác định vị trí xe**



Điều chỉnh độ nhạy của hệ thống báo động chống trộm

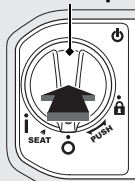
Bạn có thể chọn 3 mức độ nhạy cho hệ thống báo động chống trộm.

- 1 Đảm bảo rằng hệ thống khóa THÔNG MINH đã được kích hoạt. ➡ T. 38
- 2 Ấn khóa điện để xác thực hệ thống khóa THÔNG MINH. ➡ T. 42
- 3 Ấn và giữ khóa điện trong hơn 4 giây.
▶ Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH nhấp nháy.

**Nút báo động/
xác định vị trí xe**



Khóa điện



- 4 Nhấn khóa điện một lần khi đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH đang nhấp nháy.
▶ Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sẽ sáng và còi báo sẽ kêu.
- 5 Lặp lại thao tác sau 3 lần:
Ấn nút báo động/xác định vị trí xe trên thiết bị điều khiển FOB 4 lần và ấn khóa điện 1 lần.

Hệ thống báo động chống trộm (Tiếp theo)

- ▶ Khi ấn khóa điện, đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sẽ tắt và còi báo sẽ kêu. Khi đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sáng trở lại, hãy thực hiện bước tiếp theo.
 - ▶ Khi ấn nút báo động/xác định vị trí xe, đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB sẽ sáng. Đảm bảo đèn LED đã tắt trước khi ấn lần tiếp theo.
 - ▶ Nếu không ấn nút báo động/xác định vị trí xe hoặc khóa điện trong vòng một phút, đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sẽ nhấp nháy 3 lần, sau đó còi báo kêu và chế độ này sẽ bị hủy. Quay lại bước ② và thực hiện lại quy trình.
 - ▶ Nếu số lần ấn nút báo động/xác định vị trí xe không đúng trước khi lặp lại quy trình này đủ 3 lần, cần thực hiện lại quy trình thêm 3 lần nữa.
- ⑥ Ấn nút báo động/xác định vị trí xe để lựa chọn giữa 3 mức độ nhạy.
Còi kêu 3 lần: độ nhạy cao
Còi kêu 2 lần: độ nhạy trung bình
Còi kêu 1 lần: độ nhạy thấp
Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sẽ sáng trong khi cài đặt.
 - ⑦ Ấn và giữ khóa điện trong hơn 2 giây. Mức độ nhạy được cài đặt.
 - ▶ Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sẽ tắt và còi báo sẽ kêu một lần.
 - ▶ Nếu không ấn nút báo động/xác định vị trí xe trong vòng 10 giây, đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sẽ nhấp nháy 3 lần, sau đó còi báo sẽ kêu và mức độ nhạy được cài đặt.

■ Nếu hệ thống báo động chống trộm không hoạt động đúng cách

Nếu một trong những tình trạng sau xảy ra, thì bình điện ( T. 90) trên xe đã hết điện hoặc hệ thống gặp sự cố. Hãy tháo bình điện và liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm.

- Còi báo động không kêu.
- Còi báo động kêu nhưng nhỏ dần.
- Hệ thống báo động không tắt.

Hệ thống xác định vị trí xe

Hệ thống xác định vị trí xe là thiết bị dùng để xác định vị trí của xe.

Khi hệ thống khóa khởi động kích hoạt và bạn ấn nút báo động/xác định vị trí xe trên thiết bị điều khiển FOB với khóa điện ở vị trí **O** (Off) hoặc **L** (Lock), đèn báo rẽ sẽ sáng và còi báo kêu để thông báo cho bạn vị trí của xe.

Hệ thống xác định vị trí xe sử dụng sóng radio có tần số thấp. Sóng này có thể gây ảnh hưởng đến các thiết bị y tế như máy trợ tim.



Vận hành

Ấn nút báo động/xác định vị trí xe trên thiết bị điều khiển FOB.

- ▶ Hệ thống xác định vị trí xe sẽ không hoạt động khi khóa điện ở vị trí **I** (On).

Nếu để khóa điện ở vị trí **O** (Off) hoặc **II** (Lock) trên 10 ngày, hệ thống xác định vị trí xe sẽ không hoạt động.

Khi hệ thống đang trong trạng thái kích hoạt, nếu ấn nút báo động/xác định vị trí xe và xe nhận được tín hiệu, hệ thống sẽ được kích hoạt thêm 10 ngày.

Để cài đặt lại hệ thống, hãy vận khóa điện sang vị trí **I** (On) một lần.

- ▶ Để mở khóa điện. ➡ **T. 42**

Khi bình điện trên xe yếu, hệ thống xác định vị trí xe có thể không hoạt động.

Điều chỉnh âm lượng còi báo hệ thống xác định vị trí xe

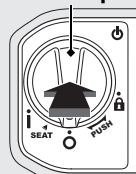
Bạn có thể lựa chọn 3 mức âm lượng còi báo.

- 1 Đảm bảo rằng hệ thống khóa THÔNG MINH đã được kích hoạt. ➡ **T. 38**
- 2 Ấn khóa điện để xác thực hệ thống khóa THÔNG MINH. ➡ **T. 42**
- 3 Ấn và giữ khóa điện trong hơn 4 giây.
 - ▶ Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH nhấp nháy.

Nút báo động/ xác định vị trí xe



Khóa điện



Hệ thống xác định vị trí xe (Tiếp theo)

- 4 Nhấn khóa điện một lần khi đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH đang nhấp nháy.
 - ▶ Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sẽ sáng và còi báo sẽ kêu.
- 5 Lặp lại thao tác sau 3 lần:
 Ấn nút báo động/xác định vị trí xe trên thiết bị điều khiển FOB 2 lần và ấn khóa điện 1 lần.
 - ▶ Khi ấn khóa điện, đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sẽ tắt và còi báo sẽ kêu. Khi đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sáng trở lại, hãy thực hiện bước tiếp theo.
 - ▶ Khi ấn nút báo động/xác định vị trí xe, đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB sẽ sáng. Đảm bảo đèn LED đã tắt trước khi ấn lần tiếp theo.
- ▶ Nếu không ấn nút báo động/xác định vị trí xe hoặc khóa điện trong vòng một phút, đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sẽ nhấp nháy 3 lần, sau đó còi báo kêu và chế độ này sẽ bị hủy. Quay lại bước 2 và thực hiện lại quy trình.
- ▶ Nếu số lần ấn nút báo động/xác định vị trí xe không đúng trước khi lặp lại quy trình này đủ 3 lần, cần thực hiện lại quy trình thêm 3 lần nữa.
- 6 Ấn nút báo động/xác định vị trí xe để lựa chọn giữa 3 mức âm lượng còi báo. Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sẽ sáng trong khi cài đặt.

- 7** Ấn và giữ khóa điện trong hơn 2 giây. Mức âm lượng sẽ được cài đặt.
- ▶ Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sẽ tắt và còi báo sẽ kêu một lần.
 - ▶ Nếu không ấn nút báo động/xác định vị trí xe trong vòng 10 giây, đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sẽ nhấp nháy 3 lần, sau đó còi báo sẽ kêu và mức âm lượng còi báo được cài đặt.

Thay đổi kiểu âm thanh còi báo hệ thống xác định vị trí xe

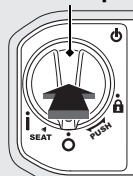
Bạn có thể lựa chọn 3 kiểu âm thanh của còi báo.

- 1** Đảm bảo rằng hệ thống khóa THÔNG MINH đã được kích hoạt. ➡ T. 38
- 2** Ấn khóa điện để xác thực hệ thống khóa THÔNG MINH. ➡ T. 42
- 3** Ấn và giữ khóa điện trong hơn 4 giây.
 - ▶ Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH nhấp nháy.

Nút báo động/ xác định vị trí xe



Khóa điện



Hệ thống xác định vị trí xe (Tiếp theo)

- 4 Nhấn khóa điện một lần khi đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH đang nhấp nháy.
 - ▶ Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sẽ sáng và còi báo sẽ kêu.
- 5 Lặp lại thao tác sau 3 lần:
 Ấn nút báo động/xác định vị trí xe trên thiết bị điều khiển FOB 3 lần và ấn khóa điện 1 lần.
 - ▶ Khi ấn khóa điện, đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sẽ tắt và còi báo sẽ kêu. Khi đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sáng trở lại, hãy thực hiện bước tiếp theo.
 - ▶ Khi ấn nút báo động/xác định vị trí xe, đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB sẽ sáng. Đảm bảo đèn LED đã tắt trước khi ấn lần tiếp theo.
- ▶ Nếu không ấn nút báo động/xác định vị trí xe hoặc khóa điện trong vòng một phút, đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sẽ nhấp nháy 3 lần, sau đó còi báo kêu và chế độ này sẽ bị hủy. Quay lại bước 2 và thực hiện lại quy trình.
- ▶ Nếu số lần ấn nút báo động/xác định vị trí xe không đúng trước khi lặp lại quy trình này đủ 3 lần, cần thực hiện lại quy trình thêm 3 lần nữa.
- 6 Ấn nút báo động/xác định vị trí xe để lựa chọn giữa 3 kiểu âm thanh còi báo. Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sẽ sáng trong khi cài đặt.

- 7 Ấn và giữ khóa điện trong hơn 2 giây. Kiểu âm thanh còi báo được cài đặt.
 - Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sẽ tắt và còi báo sẽ kêu một lần.
 - Nếu không ấn nút báo động/xác định vị trí xe trong vòng 10 giây, đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sẽ nhấp nháy 3 lần, sau đó còi báo sẽ kêu và kiểu âm thanh còi báo được cài đặt.

Chế độ im lặng tạm thời

Chế độ im lặng tạm thời là cách tắt nhanh âm thanh còi báo hệ thống xác định vị trí xe.

Kích hoạt:

Ấn và giữ nút báo động/xác định vị trí xe khoảng 2 giây, đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB chuyển sang màu đỏ.

Ngắt kích hoạt:

Ấn một lần nữa và giữ nút báo động/xác định vị trí xe khoảng 2 giây, đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB chuyển sang màu xanh.

Khóa phanh sau

Hãy đảm bảo rằng bạn sử dụng khóa phanh sau khi khởi động hoặc khi làm nóng động cơ.

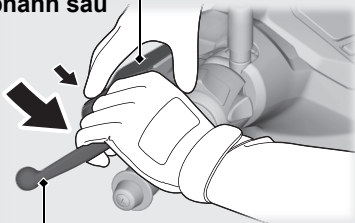
Khóa

Bóp tay phanh sau và gạt lấy khóa phanh sau.

► Khóa phanh sau sẽ không hoạt động nếu phanh sau không được điều chỉnh đúng.

→ T. 99

Lấy khóa
phanh sau

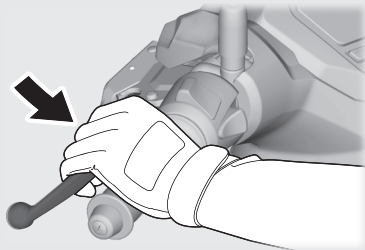


Tay phanh sau

Mở khóa

Bóp tay phanh sau.

► Trước khi lái xe, hãy đảm bảo khóa phanh sau được nhả hoàn toàn để không bị tình trạng bó phanh.



Hệ thống Idling Stop

Hệ thống Idling Stop giúp tiết kiệm nhiên liệu và giảm tiếng ồn bằng cách ngắt động cơ tạm thời lúc dừng xe, ví dụ như lúc chờ đèn đỏ ở các nút giao thông.

Bật hoặc tắt hệ thống Idling Stop

Bật hoặc tắt hệ thống Idling Stop bằng công tắc Idling Stop.

- **BẬT: (A) (Idling Stop)**
 - ▶ Đèn báo hệ thống Idling Stop sáng khi hệ thống Idling Stop sẵn sàng dừng động cơ trong khi lái xe. Đèn báo hệ thống Idling Stop nhấp nháy khi động cơ ngừng hoạt động bởi hệ thống Idling Stop.
- **TẮT: (A) OFF (Idling)**
 - ▶ Đèn báo không sáng khi tắt hệ thống Idling Stop.

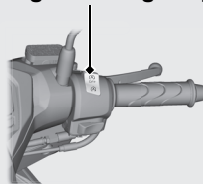
Kích hoạt hệ thống Idling Stop

Khi bật công tắc ở vị trí (A) (Idling Stop), hệ thống Idling Stop sẽ hoạt động và đèn báo sẽ sáng khi thỏa mãn các điều kiện sau:

- chân chống nghiêng được gạt lên.
- khởi động động cơ bằng cách nhấn nút đề
- động cơ đủ ấm
- lái xe với tốc độ trên 10 km/h (6 mph).

Đèn báo hệ thống Idling Stop không sáng: ➡ T.113

Công tắc Idling Stop



Đèn báo hệ thống Idling Stop



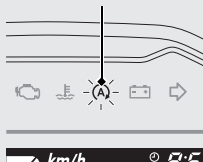
Hệ thống Idling Stop (Tiếp theo)

Dừng động cơ bằng hệ thống Idling Stop

Khi bật hệ thống Idling Stop, sau khi đóng tay ga hoàn toàn và dừng xe, động cơ dừng hoạt động, đèn báo chuyển từ sáng sang nhấp nháy.

- Khi dừng động cơ bằng hệ thống Idling Stop, nếu bạn nhấn công tắc về vị trí  (Idling), hệ thống Idling Stop sẽ bị hủy. Động cơ sẽ không khởi động lại được ngay cả khi đã vận tay ga.

Đèn báo hệ thống Idling Stop



Cảnh báo an toàn đối với hệ thống Idling Stop

Không rời khỏi xe khi đèn báo hệ thống Idling Stop đang nhấp nháy. Khi rời khỏi xe, luôn nhớ vận nút khóa điện sang vị trí

○ (Off).

- Động cơ có thể khởi động đột ngột nếu vận tay ga.

Động cơ không tắt tạm thời khi hệ thống Idling Stop vẫn hoạt động và đèn báo đang sáng: ➡ T. 114

LƯU Ý

Động cơ dừng quá lâu bằng Hệ thống Idling Stop có thể gây tiêu hao điện áp bình điện.

Khởi động lại động cơ

Kiểm tra xem đèn báo hệ thống Idling Stop có nhấp nháy không, sau đó mở tay ga.

- ▶ Nếu đèn báo không nhấp nháy, bạn không thể khởi động lại động cơ bằng hệ thống Idling Stop, ngay cả khi mở tay ga.
- ▶ Khi dừng động cơ bằng hệ thống Idling Stop, nếu bạn sử dụng chân chống nghiêng, đèn báo hệ thống Idling Stop đang nhấp nháy sẽ tắt hoặc dừng nhấp nháy, sau đó chuyển sang sáng, khi đó động cơ sẽ không khởi động lại ngay cả khi mở tay ga.

Động cơ không khởi động ngay cả khi mở tay ga: ➡ T.115

LƯU Ý

Đèn pha vẫn sáng sau khi dừng động cơ bằng hệ thống Idling Stop. Bình điện có thể bị cạn và bạn không thể khởi động lại động cơ. Khi bình điện yếu, hãy chuyển công tắc về vị trí  (Idling) và không sử dụng hệ thống Idling Stop. Liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra bình điện.

Liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra bình điện theo quy định trong lịch bảo dưỡng.

Lịch bảo dưỡng: ➡ T.78

Khởi động động cơ

Khởi động động cơ theo quy trình sau đây bất kể động cơ đang nóng hay nguội.

Chiếc xe này được trang bị hệ thống ngắt máy bằng chân chống nghiêng.

- Nếu chân chống nghiêng được gạt xuống, không thể khởi động động cơ.
- Nếu bạn hạ chân chống nghiêng khi động cơ đang chạy, động cơ sẽ tự động tắt.

Loại xe này được trang bị hệ thống khóa THÔNG MINH. Luôn giữ thiết bị điều khiển FOB bên mình khi bạn rời khỏi xe. ➡ T. 39

LƯU Ý

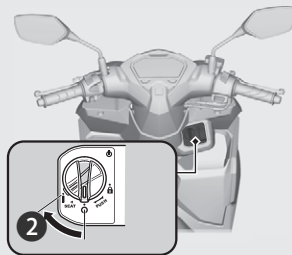
- Nếu động cơ không khởi động trong vòng 5 giây, vặn khóa điện sang vị trí ○ (Off) và đợi 10 giây rồi mới khởi động lại động cơ để phục hồi điện áp bình điện.
- Để xe nổ cầm chừng quá lâu hoặc vặn ga liên tục có thể làm hỏng động cơ và hệ thống xả.
- Động cơ sẽ không khởi động nếu ga mở hoàn toàn.
- Nếu xe bị đổ, trước tiên phải vặn khóa điện sang vị trí ○ (Off), sau đó kiểm tra xe cẩn thận.

Hãy tham khảo ý kiến của cửa hàng Honda ủy nhiệm nếu bạn có dự định lái xe ở độ cao trên 2.500 m (8.000 ft).

LƯU Ý

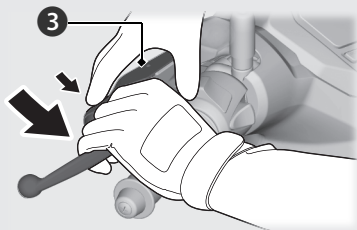
Nếu vận chuyển xe đến một nơi cao hơn hoặc thấp hơn 2.000 m (6.500 ft) so với điểm xuất phát, bạn có thể không đạt được đủ hiệu suất của động cơ ở độ cao mới. Hãy tham khảo ý kiến của cửa hàng Honda ủy nhiệm trước khi vận chuyển xe.

- ❶ Dừng xe bằng chân chống đứng.
- ❷ Vận khóa điện sang vị trí **I** (On).
▶ Để mở khóa điện. ➡ T. 42

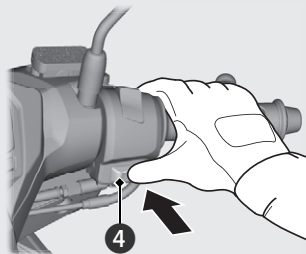


Khởi động động cơ (Tiếp theo)

- ③ Khóa bánh sau bằng cách bóp tay phanh sau và gạt lấy khóa phanh.
 ► Mô tơ đề sẽ chỉ hoạt động khi bóp tay phanh sau và gạt chân chống nghiêng lên.



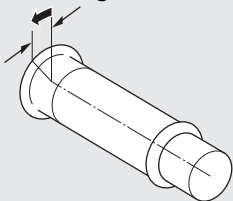
- ④ Với tay ga đã đóng hoàn toàn, nhấn nút khởi động. Nhả nút đề ngay khi động cơ khởi động.



Nếu không thể khởi động động cơ:

- ① Dừng xe bằng chân chống đứng.
Khóa bánh sau bằng cách bóp tay phanh sau và gạt lẫy khóa phanh.
- ② Mở nhẹ tay ga (khoảng 3 mm, không tính hành trình tự do), rồi ấn nút đề.

Khoảng 3 mm, không tính hành trình tự do



Nếu động cơ không khởi động:

- ① Mờ hết tay ga và ấn nút đề khoảng 5 giây.
- ② Lặp lại quy trình khởi động như bình thường.
- ③ Nếu động cơ khởi động, mờ ga nhẹ nhàng nếu tốc độ cảm chừng không ổn định.
- ④ Nếu động cơ không khởi động, đợi khoảng 10 giây trước khi thực hiện lại các bước ① - ③.

Nếu động cơ không khởi động ➡ T. 108

Điều khiển xe

Khởi động xe

- 1 Đẩy xe về phía trước để hạ khỏi chân chống đứng.

- ▶ Sử dụng khóa phanh sau.
- ▶ Đóng tay ga.

Đảm bảo rằng chân chống nghiêng và chân chống đứng đã được gạt lên.

- 2 Ngồi lên xe.

- ▶ Lên xe từ bên trái, đảm bảo giữ ít nhất 1 chân chạm đất.

- 3 Nhả khóa phanh sau.

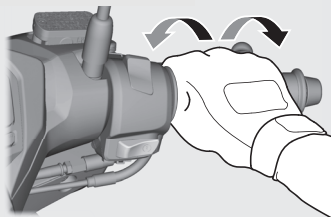
- 4 Tăng tốc và giảm tốc

Để tăng tốc: Mở tay ga từ từ.

Để giảm tốc: Đóng tay ga.

Mở (Tăng tốc)

Đóng (Giảm tốc)

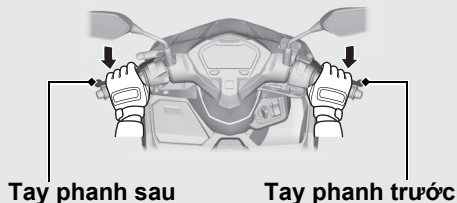


Phanh

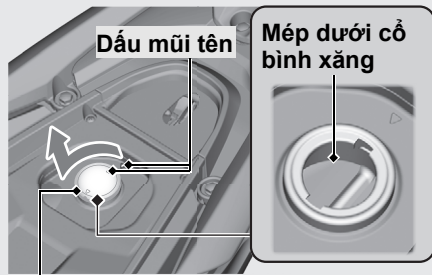
Đóng tay ga và sử dụng đồng thời cả tay phanh trước và tay phanh sau.

Không được sử dụng khóa phanh khi đang lái xe.

Điều này có thể làm bánh xe bị khóa, cản trở việc điều khiển xe.



Đổ xăng



Nắp bình xăng

Không được đổ xăng vượt quá mép dưới cổ bình xăng.

Loại xăng: Chỉ sử dụng xăng không chì

Chỉ số ốc tan: Xe này được thiết kế sử dụng xăng có chỉ số ốc tan (RON) là 91 hoặc cao hơn.

Dung tích bình xăng:

5,5 L (1.45 US gal, 1.21 Imp gal)

Hướng dẫn lựa chọn loại xăng và đổ xăng ➡ T. 14

Mở nắp bình xăng

- 1 Mở yên xe. ➡ T. 71
- 2 Vặn nắp bình xăng ngược chiều kim đồng hồ cho đến khi nắp dừng lại và tháo nắp ra.

Đóng nắp bình xăng

- 1 Lắp và siết chặt nắp bình xăng bằng cách xoay theo chiều kim đồng hồ.
► Đảm bảo các dấu mũi tên trên nắp bình xăng và bình xăng thẳng hàng với nhau.
- 2 Đóng yên xe.

⚠ CẢNH BÁO

Xăng là chất dễ cháy nổ. Bạn có thể bị bỏng hoặc thương tích nghiêm trọng khi làm việc với xăng.

- Tắt máy và để động cơ tránh xa nguồn nhiệt, tia lửa và đám cháy.
- Chỉ xử lý xăng ở ngoài trời.
- Lau sạch chỗ xăng tràn ngay lập tức.

Ổ cắm USB

Ổ cắm USB nằm trong hộc để đồ phía trước.

Bạn phải chịu rủi ro khi sử dụng thiết bị USB. Honda không chịu trách nhiệm về bất kỳ hư hỏng nào đối với thiết bị USB khi đang sử dụng.

Chỉ kết nối thiết bị USB có thông số kỹ thuật sau đây.

Có thể sử dụng đầu nối USB - loại A.

Công suất định mức là:

10,5 W (5 V, 2,1 A).

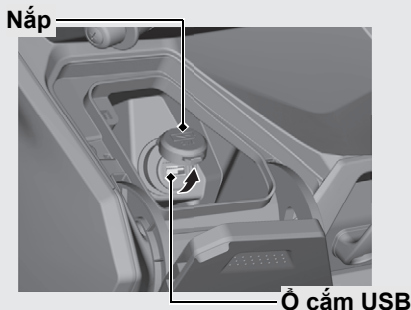
► Chỉ sử dụng ổ cắm USB để sạc.

Không được kết nối các thiết bị USB vượt quá công suất định mức. Các thiết bị đó có thể không sạc được hoặc hoạt động lỗi ngay cả khi đã được kết nối.

Để biết thông tin về cách sử dụng hoặc lỗi của thiết bị USB khi kết nối, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng.

Để kết nối thiết bị USB của bạn

- 1 Mở nắp hộc để đồ phía trước. ➡ T. 74
- 2 Mở nắp để sử dụng ổ cắm USB.



Ổ cắm USB (Tiếp theo)

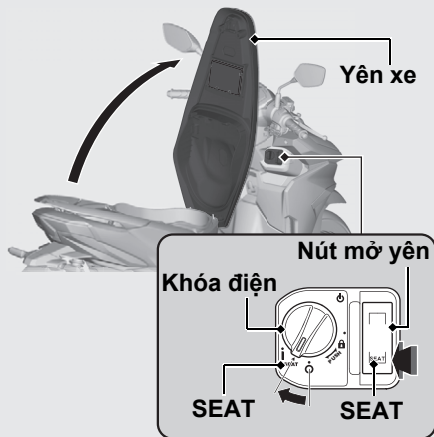
- ➊ Kết nối dây USB được chứng nhận với ổ cắm USB.
- ▶ Để ngăn ngừa bình điện bị yếu (hoặc cạn), hãy để cho động cơ chạy khi kết nối với ổ cắm USB.
- ▶ Để ngăn ngừa vật lạ lọt vào ổ cắm USB, đảm bảo đóng nắp khi không sử dụng ổ cắm USB.
- ▶ Cố định cẩn thận tất cả các thiết bị vì rung động có thể làm hỏng thiết bị hoặc bị tuột ra.

LƯU Ý

- Sử dụng các thiết bị USB sinh nhiệt hoặc các thiết bị USB có định mức không phù hợp có thể làm hỏng ổ cắm USB.
- Không sử dụng ổ cắm USB trong điều kiện ẩm ướt, khi vệ sinh xe hoặc bất kỳ điều kiện ẩm ướt nào khác vì sẽ làm hỏng ổ cắm USB.
- Không để dây nối USB bị kẹp hoặc mắc kẹt.

Hộp đựng đồ

Yên xe



Mở yên xe

- 1 Quay tay lái hướng thẳng về trước.
- 2 Vặn khóa điện sang vị trí SEAT.
▶ Để mở khóa điện. ➡ T. 42
- 3 Ấn phía SEAT của nút mở yên.
- 4 Mở yên xe.

Đóng yên xe

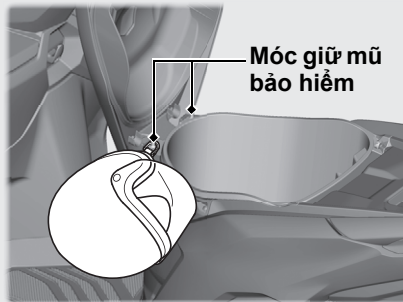
Đóng và nhấn phần đuôi của yên xe xuống cho đến khi khóa lại. Kiểm tra xem yên xe đã được khóa chặt chưa bằng cách nhấn nhẹ yên xe lên.

Hộp đựng đồ (Tiếp theo)

Móc giữ mũ bảo hiểm

Móc giữ mũ bảo hiểm nằm ở dưới yên xe.

- Chỉ sử dụng móc giữ mũ bảo hiểm khi dừng xe.



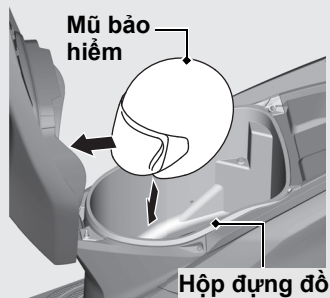
⚠ CẢNH BÁO

Treo mũ bảo hiểm vào móc khi lái xe có thể gây cản trở khả năng vận hành xe an toàn và dẫn đến tai nạn gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Chỉ sử dụng móc giữ mũ bảo hiểm khi dừng xe. Không lái xe khi mũ bảo hiểm vẫn được treo ở móc.

Có thể cất mũ bảo hiểm trong hộp đựng đồ. Đặt mặt trước mũ bảo hiểm hướng về phía trước.

- Có một số loại mũ bảo hiểm có kích thước hoặc thiết kế không dễ vừa trong cốp sau.



Hộp đựng đồ

Tuyệt đối không để đồ vượt quá giới hạn trọng tải tối đa.

Trọng tải tối đa: 10 kg (22 lb)

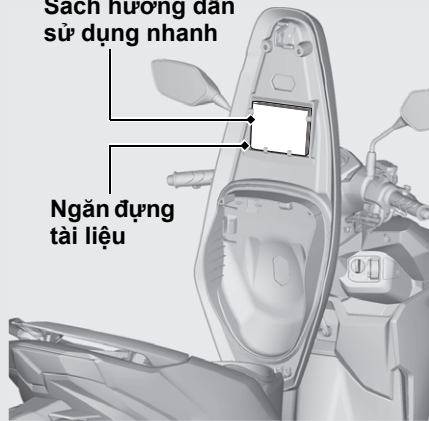
- Không để các đồ vật dễ cháy hoặc dễ bị hỏng do nhiệt trong hộp đựng đồ.
- Không để đồ vật có giá trị hoặc dễ vỡ trong hộp đựng đồ.

Sách hướng dẫn sử dụng nhanh

Sách hướng dẫn sử dụng nhanh nằm trong ngăn đựng tài liệu dưới yên xe.

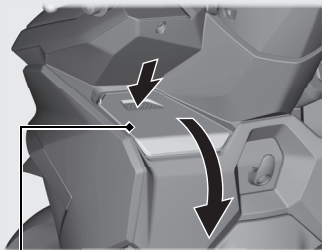
Sách hướng dẫn sử dụng nhanh

Ngăn đựng tài liệu



Hộp đựng đồ (Tiếp theo)

Hộc để đồ phía trước



Nắp hộc để đồ phía trước

Mở

Ấn nắp xuống, sau đó mở nắp hộc để đồ phía trước.

Đóng

Đóng nắp hộc để đồ phía trước bằng cách ấn nắp xuống.

Trọng tải tối đa cho phép của móc treo đồ, hộc để đồ phía trước không vượt quá

1,5 kg (3.3 lb).

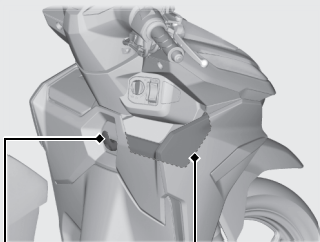
Đảm bảo rằng nắp hộc để đồ phía trước đã được đóng chặt.

► Không để đồ vật có giá trị hoặc dễ vỡ trong hộc đựng đồ.

Móc treo đồ/Hộp để đồ phía trước

Móc treo đồ và hộp để đồ phía trước được trang bị phía dưới tay lái.

- Không treo hành lý cồng kềnh vào móc này vì sẽ gây vướng và/hoặc cản trở chuyển động của chân.



Móc treo đồ

Hộp để đồ phía trước

Trọng tải tối đa cho phép của móc treo đồ, hộp để đồ phía trước và hộp để đồ phía trước không vượt quá

1,5 kg (3.3 lb).

Bảo dưỡng

Vui lòng đọc kỹ phần “Tầm quan trọng của việc bảo dưỡng” và “Những nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản” trước khi thực hiện công việc bảo dưỡng. Tham khảo phần “Thông số kỹ thuật” về dữ liệu sửa chữa.

Tầm quan trọng của việc bảo dưỡng	T. 77
Lịch bảo dưỡng	T. 78
Những nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản ...	T. 81
Tháo & lắp các bộ phận thân xe.....	T. 90
Bình điện	T. 90
Dầu động cơ.....	T. 92
Dung dịch làm mát.....	T. 94
Phanh.....	T. 96
Chân chống nghiêng	T. 102
Tay ga	T. 103
Các thay thế khác	T. 104
Thay pin thiết bị điều khiển FOB	T. 104

Tầm quan trọng của việc bảo dưỡng

Tầm quan trọng của việc bảo dưỡng

Bảo dưỡng xe đúng cách là điều kiện thiết yếu để đảm bảo cho sự an toàn của bạn, giúp tiết kiệm chi phí sửa chữa xe, giúp động cơ đạt được hiệu suất hoạt động tốt nhất, tránh xảy ra hỏng hóc và giảm mức độ ô nhiễm không khí. Bảo dưỡng xe là trách nhiệm của người sử dụng. Hãy đảm bảo kiểm tra xe trước khi lái và thực hiện kiểm tra xe định kỳ theo đúng Lịch bảo dưỡng. ➡ T. 78

CẢNH BÁO

Bảo dưỡng xe không đúng cách hoặc không khắc phục lỗi trước khi lái có thể dẫn đến tai nạn gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Luôn thực hiện theo những hướng dẫn về lịch kiểm tra và bảo dưỡng xe trong tài liệu Hướng dẫn sử dụng này.

An toàn bảo dưỡng

Luôn đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi thực hiện công việc bảo dưỡng và đảm bảo bạn có đủ dụng cụ, phụ tùng thay thế và kỹ năng sửa chữa cần thiết.

Chúng tôi không thể cảnh báo hết cho bạn tất cả những rủi ro có thể xảy ra trong quá trình bảo dưỡng. Chỉ bạn mới có thể quyết định được liệu bạn có nên thực hiện mục bảo dưỡng đó hay không.

Làm theo những hướng dẫn sau mỗi khi thực hiện công việc bảo dưỡng.

- Dừng động cơ và vặn khóa điện sang vị trí ○ (Off).
- Dừng xe trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn bằng chân chống nghiêng, chân chống đứng hoặc chân chống bảo dưỡng.
- Hãy để động cơ, ống xả, phanh và các chi tiết nhiệt độ cao khác nguội hẳn trước khi sửa chữa để tránh bị bỏng.
- Chỉ nổ máy khi được hướng dẫn và ở nơi thông thoáng.

Lịch bảo dưỡng

Lịch bảo dưỡng đưa ra những yêu cầu bảo dưỡng cần thiết để đảm bảo an toàn cho người sử dụng, giúp cho xe đạt được tính năng hoạt động đáng tin cậy và kiểm soát khí xả hợp lý.

Bảo dưỡng phải tuân theo đúng tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật của Honda đưa ra, phải được thực hiện bởi những kỹ thuật viên do Honda đào tạo và được trang bị các dụng cụ sửa chữa cần thiết. Cửa hàng Honda ủy nhiệm là nơi có thể đáp ứng được tất cả các yêu cầu trên. Nên lưu giữ lại tất cả các phiếu bảo dưỡng để đảm bảo chiếc xe của bạn được bảo dưỡng đầy đủ, đúng cách. Hãy đảm bảo rằng người thực hiện công việc bảo dưỡng xe cho bạn có ghi đầy đủ thông tin vào tờ phiếu bảo dưỡng hay không.

Tất cả các công việc thực hiện theo lịch bảo dưỡng sẽ được coi là chi phí vận hành thông thường của chủ xe và bạn cần trả chi phí này cho cửa hàng Honda ủy nhiệm. Hãy giữ lại tất cả các phiếu này. Nếu bán xe, nên chuyển giao những phiếu này cho chủ xe mới.

Honda khuyến cáo cửa hàng Honda ủy nhiệm nên chạy thử xe cho bạn sau mỗi lần kiểm tra bảo dưỡng định kỳ.

Mục bảo dưỡng		Kiểm tra xe trước khi lái T. 81	Tần suất *1								Kiểm tra hàng năm	Thay thế định kỳ	Tham khảo trang
			× 1.000 km	1	6	12	18	24	30	36			
			× 1.000 dặm	0,6	4	8	12	16	20	24			
Đường ống xăng					K	K	K	K	K	K	K		—
Mức xăng		K											68
Hoạt động của tay ga		K			K	K	K	K	K	K	K		103
Lọc gió *2							T			T			—
Ống thông hơi vách máy *3					V	V	V	V	V	V			—
Bugì					K	T	K	T	K	T			—
Khe hở xu páp					K	K	K	K	K	K			—
Dầu động cơ		K		T	T	T	T	T	T	T	T		—
Lưới lọc dầu động cơ						V		V		V			—
Tốc độ cảm chừng động cơ				K	K	K	K	K	K	K	K		—
Dung dịch làm mát két tản nhiệt *4		K				K		K		K	K	3 năm	94
Hệ thống làm mát						K		K		K	K		—
Đai truyền động						K		T		K			—
Dầu truyền động cuối *4												2 năm	—

Mức độ bảo dưỡng

- : Trung bình. Chúng tôi khuyên bạn nên để cửa hàng Honda ủy nhiệm thực hiện việc sửa chữa xe nếu bạn không có đủ dụng cụ và kỹ năng cơ khí cần thiết. Quy trình này được cung cấp trong cuốn Hướng dẫn bảo trì chính thức của Honda.
- : Phức tạp (đòi hỏi chuyên môn kỹ thuật). Vì sự an toàn của bạn, hãy để cửa hàng Honda ủy nhiệm sửa chữa xe cho bạn.

Chú thích về bảo dưỡng

- K** : Kiểm tra (vệ sinh, điều chỉnh, bôi trơn hoặc thay thế nếu cần)
- T** : Thay thế
- V** : Vệ sinh

Lịch bảo dưỡng

Mục bảo dưỡng		Kiểm tra xe trước khi lái T. 81	Tần suất *1								Kiểm tra hàng năm	Thay thế định kỳ	Tham khảo trang
			× 1.000 km	1	6	12	18	24	30	36			
			× 1.000 dặm	0,6	4	8	12	16	20	24			
Bình điện					K	K	K	K	K	K	K		91
Dầu phanh *4		K			K	K	K	K	K	K	K	2 năm	96
Độ mòn má phanh/guốc phanh		K			K	K	K	K	K	K	K		97, 101
Hệ thống phanh		K		K	K	K	K	K	K	K	K		81
Hoạt động của khóa phanh					K	K	K	K	K	K			58
Độ rọi đèn pha					K	K	K	K	K	K	K		–
Đèn/còi		K											–
Độ mòn guốc ly hợp						K		K		K			–
Chân chống nghiêng		K			K	K	K	K	K	K	K		102
Giảm xóc					K	K	K	K	K	K	K		–
Ốc, bu lông và ốc vít				K		K		K		K	K		–
Bánh xe/lốp xe		K			K	K	K	K	K	K	K		87
Vòng bi cổ lái						K		K		K	K		–

Lưu ý:

*1 : Khi quãng đường đi được cao hơn khoảng bảo dưỡng trên thì tiếp tục lặp lại chu kỳ bảo dưỡng này.

*2 : Việc bảo dưỡng nên được thực hiện thường xuyên hơn nếu bạn thường lái xe trong điều kiện ẩm ướt, hoặc bụi bẩn.

*3 : Việc bảo dưỡng nên được thực hiện thường xuyên hơn khi bạn thường lái xe dưới trời mưa hoặc chạy ở tốc độ cao.

*4 : Việc thay mới đòi hỏi phải có kỹ năng về sửa chữa.

Kiểm tra xe trước khi lái

Để đảm bảo an toàn, trách nhiệm của bạn là phải thực hiện kiểm tra xe trước khi lái và đảm bảo rằng không còn trục trặc nào trước khi lái xe. Kiểm tra xe trước khi lái là nhiệm vụ bắt buộc để đảm bảo sự an toàn, bởi vì chỉ cần một hỏng hóc nhỏ như lốp xì hơi cũng có thể gây phiền hà cho bạn.

Kiểm tra các mục sau đây trước khi lên xe:

- Mức xăng – Đổ xăng vào bình nếu cần ➤ T. 68
- Tay ga – Kiểm tra để đảm bảo tay ga hoạt động êm ở mọi vị trí của cổ lái, cả khi mở ga và đóng ga hoàn toàn ➤ T. 103
- Mức dầu động cơ – Đổ thêm dầu động cơ nếu cần. Kiểm tra xem có rò rỉ không ➤ T. 92
- Mức dung dịch làm mát – Đổ thêm dung dịch làm mát nếu cần. Kiểm tra xem có rò rỉ không ➤ T. 94

- Phanh – Kiểm tra hoạt động của phanh;
Phanh trước: Kiểm tra mực dầu phanh và độ mòn má phanh ➤ T. 96, ➤ T. 97
Phanh sau: Kiểm tra độ mòn guốc phanh và hành trình tự do, điều chỉnh nếu cần ➤ T. 101, ➤ T. 98
- Đền và còi – Kiểm tra đèn, đèn báo và còi xem có hoạt động đúng chức năng không
- Hệ thống ngắt máy bằng chân chống nghiêng – Kiểm tra xem có hoạt động đúng chức năng hay không ➤ T. 102
- Bánh xe và lốp xe – Kiểm tra tình trạng, áp suất lốp và điều chỉnh nếu cần ➤ T. 87
- Kiểm tra chắc chắn không để các vật liệu dễ cháy mắc vào bên trong xe hoặc khu vực có ống xả.

Thay thế phụ tùng

Luôn sử dụng phụ tùng chính hãng của Honda hoặc loại tương đương để đảm bảo an toàn và độ bền của xe.

CẢNH BÁO

Lắp phụ tùng không chính hãng của Honda có thể gây mất an toàn cho xe và dẫn đến tai nạn gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Luôn sử dụng phụ tùng chính hãng Honda hoặc loại tương đương được thiết kế và áp dụng cho chiếc xe này.

Bình điện

Chiếc xe này sử dụng loại bình điện không cần bảo dưỡng. Không cần kiểm tra mức dung dịch điện phân hoặc đổ thêm nước cất. Vệ sinh các cực bình điện nếu chúng bị bẩn hoặc mòn điện cực.

Không được tháo dải chần nắp bình điện ra. Không cần tháo nắp bình điện khi sạc.

LƯU Ý

Bình điện của loại xe này thuộc loại không cần bảo dưỡng và có thể hỏng nếu tháo dải chần nắp bình điện.



Biểu tượng này trên bình điện có nghĩa là không được xử lý sản phẩm này như rác thải sinh hoạt.

LƯU Ý

Bình điện bị loại bỏ không đúng cách có thể gây hại cho môi trường và sức khỏe của con người.

Luôn tuân thủ theo quy định của địa phương để xử lý bình điện đúng cách.

■ Hướng dẫn trong trường hợp khẩn cấp

Nếu một trong những hiện tượng sau xảy ra, hãy đến gặp bác sĩ ngay lập tức.

- Dung dịch điện phân bắn vào mắt:
 - ▶ Rửa mắt liên tục bằng nước mát ít nhất 15 phút. Dùng nước có áp lực có thể làm hỏng mắt.
- Dung dịch điện phân bắn vào da:
 - ▶ Cởi bỏ quần áo đã dính dung dịch điện phân và rửa thật sạch phần da bằng nước.
- Dung dịch điện phân bắn vào miệng:
 - ▶ súc miệng bằng nước sạch, không được nuốt.

⚠ CẢNH BÁO

Ở điều kiện hoạt động bình thường, bình điện tạo ra khí Hydrô có thể gây nổ.

Do đó nếu có tia lửa, bình điện có thể nổ và tạo ra một lực đủ để làm tổn thương hoặc gây nguy hiểm đến tính mạng của bạn.

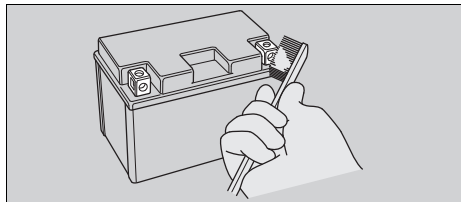
Nên để thợ có tay nghề thực hiện công việc bảo dưỡng bình điện này. Người thực hiện công việc bảo dưỡng cần mặc áo và đeo kính bảo hộ.

■ Vệ sinh các cực bình điện

1. Tháo bình điện. ➡ T. 90
2. Nếu các cực bình điện có dấu hiệu bị mòn và bị bám muối trắng, hãy rửa bằng nước ấm và lau sạch.

Những nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản

3. Nếu các cực bình điện bị mòn quá mức, hãy vệ sinh và đánh bóng các điện cực bằng bàn chải sợi thép hoặc giấy nhám. Đeo kính bảo hộ.



4. Sau khi vệ sinh, lắp lại bình điện.

Bình điện có tuổi thọ giới hạn. Tham khảo ý kiến của cửa hàng Honda ủy nhiệm khi cần thay thế bình điện. Luôn thay thế bình điện cùng loại với bình điện cũ.

LƯU Ý

Lắp phụ kiện điện không chính hãng của Honda có thể gây quá tải hệ thống điện, làm tiêu hao điện áp bình điện và có thể gây hư hỏng hệ thống.

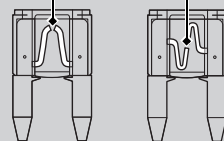
Cầu chì

Cầu chì dùng để bảo vệ mạch điện trên xe. Nếu một chi tiết điện nào đó trên xe không hoạt động, hãy kiểm tra và thay thế cầu chì bị hỏng. ➡ T. 125

■ Kiểm tra và thay thế cầu chì

Vặn khóa điện sang vị trí  (Off) khi cần tháo và kiểm tra cầu chì. Nếu cầu chì bị đứt, hãy thay cầu chì có cùng thông số với cầu chì cũ. Để biết thông số của cầu chì, hãy tham khảo phần “Thông số kỹ thuật.” ➡ T. 143

Cầu chì bị đứt



LƯU Ý

Thay thế cầu chì có thông số cao hơn có thể làm tăng khả năng hư hỏng hệ thống điện.

Nếu cầu chì liên tục bị hỏng, có khả năng hệ thống điện bị trục trặc. Hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được kiểm tra.

Dầu động cơ

Mức độ tiêu hao dầu động cơ khác nhau và chất lượng dầu giảm tùy theo thời gian sử dụng và điều kiện lái xe.

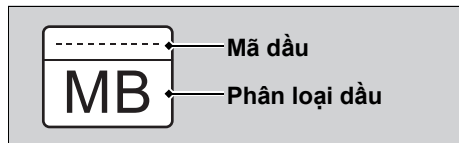
Kiểm tra mực dầu động cơ đều đặn và đổ thêm dầu khuyến dùng vào nếu cần. Dầu cũ hoặc bẩn cần được thay càng sớm càng tốt.

Lựa chọn dầu động cơ

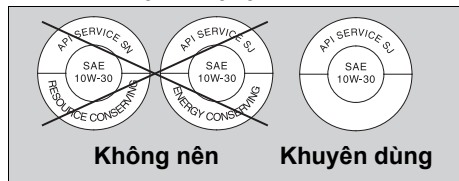
Để biết loại dầu động cơ khuyến dùng, hãy tham khảo phần “Thông số kỹ thuật.” T. 142 Nếu sử dụng dầu động cơ không chính hãng của Honda, hãy kiểm tra nhãn hiệu dầu để đảm bảo đạt tất cả các tiêu chí sau:

- Tiêu chuẩn JASO T 903^{*1}: MB
- Tiêu chuẩn SAE^{*2}: 10W-30
- Phân loại API^{*3}: SJ hoặc cao hơn

- ^{*1}. Tiêu chuẩn JASO T 903 là một chỉ số dùng để chọn dầu động cơ cho động cơ xe máy 4 kỳ. Có hai loại: MA và MB. Ví dụ: nhãn sau đây để nhận biết loại dầu MB.



- ^{*2}. Tiêu chuẩn SAE phân loại dầu theo độ nhớt.
- ^{*3}. Phân loại API quy định chất lượng và tính năng hoạt động của dầu động cơ. Sử dụng dầu SJ hoặc cao hơn ngoại trừ loại có dòng chữ “Energy Conserving” hoặc “Resource Conserving” ở vòng ngoài của nhãn API.



Dầu phanh

Không đổ thêm hoặc thay thế dầu phanh, ngoại trừ trường hợp khẩn cấp. Chỉ sử dụng dầu phanh sạch đựng trong bình kín. Nếu lỡ đổ thêm dầu, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để sửa chữa ngay khi có thể.

LƯU Ý

Dầu phanh có thể phá hủy các bề mặt sơn và nhựa.

Lau sạch chỗ dầu phanh tràn ngay lập tức và rửa sạch sẽ.

Dầu phanh khuyến dùng:

Dầu phanh Honda DOT 3 hoặc DOT 4 hoặc loại tương đương

Dung dịch làm mát khuyến dùng

Chỉ sử dụng DUNG DỊCH LÀM MÁT HONDA PRE-MIX chính hãng không pha nước. Dung dịch làm mát HONDA PRE-MIX COOLANT có khả năng chống ăn mòn và quá nhiệt rất hiệu quả.

Nên kiểm tra và thay thế dung dịch làm mát đúng theo lịch bảo dưỡng. ■ T. 78

LƯU Ý

Sử dụng dung dịch làm mát không dành cho động cơ bằng nhôm hoặc dùng nước máy/ nước khoáng có thể gây ăn mòn động cơ.

Ống thông hơi vách máy

Bạn nên thực hiện việc bảo dưỡng thường xuyên hơn khi thường lái xe dưới trời mưa, chạy ở tốc độ cao, sau khi rửa xe hoặc xe bị đổ. Bạn cần bảo dưỡng nếu quan sát thấy mức cạn bẩn ở phần trong suốt của ống xả cặn.

Nếu ống xả cặn bị tràn, bộ lọc gió có thể nhiễm bẩn dầu động cơ và gây ra tình trạng động cơ hoạt động kém.

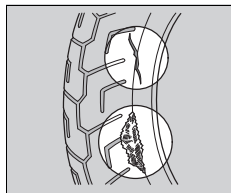
Lốp xe (Kiểm tra/Thay thế)

Kiểm tra áp suất lốp

Kiểm tra lốp bằng mắt thường và sử dụng đồng hồ đo áp suất để đo áp suất lốp ít nhất một lần mỗi tháng hay bất cứ khi nào thấy lốp bị non hơi. Luôn kiểm tra áp suất lốp khi lốp nguội.

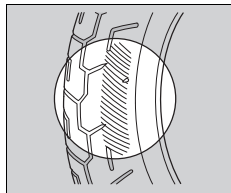
Kiểm tra hư hỏng lốp

Kiểm tra lốp xem có vết cắt/nứt làm lộ phần lõi bên trong lốp ra ngoài hoặc có vật nhọn cắm vào thành lốp/gai lốp hay không. Đồng thời kiểm tra xem lốp có bị phình to hoặc phồng lên ở hai bên thành lốp không.



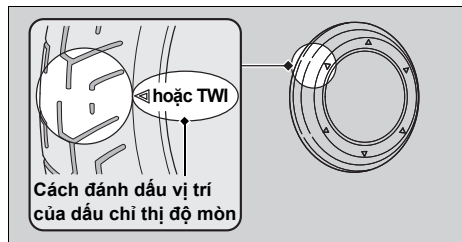
Kiểm tra mòn bất thường

Kiểm tra lốp xem có dấu hiệu mòn bất thường trên bề mặt tiếp xúc không.



■ Kiểm tra độ sâu gai lốp

Kiểm tra dấu chỉ thị độ mòn gai lốp. Nếu nhìn thấy dấu này, hãy thay lốp ngay lập tức.



⚠ CẢNH BÁO

Sử dụng lốp xe bị mòn quá mức hoặc không được bơm đúng áp suất là những nguyên nhân gây tai nạn dẫn đến thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Hãy thực hiện theo những chỉ dẫn về bơm lốp và bảo dưỡng lốp xe trong tài liệu hướng dẫn này.

Hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để thay lốp.

Để biết loại lốp và áp suất lốp khuyến dùng, hãy tham khảo phần “Thông số kỹ thuật”.

■ T. 142

Hãy làm theo những hướng dẫn sau mỗi khi thay lốp:

- Sử dụng lốp khuyến dùng hoặc loại lốp có cùng kích cỡ, cấu trúc, dải tốc độ và giới hạn trọng tải tương ứng với loại cũ để thay thế.
- Không lắp thêm săm vào trong lốp xe do xe này sử dụng lốp không săm. Tích tụ nhiệt quá mức có thể làm nổ lốp.
- Chỉ sử dụng lốp không săm cho loại xe này. Vành xe được thiết kế dành riêng cho loại lốp không săm, trong quá trình tăng tốc hoặc phanh gấp thì kiểu lốp có săm sẽ bị trượt ra khỏi vành và nhanh chóng xì hơi.

CẢNH BÁO

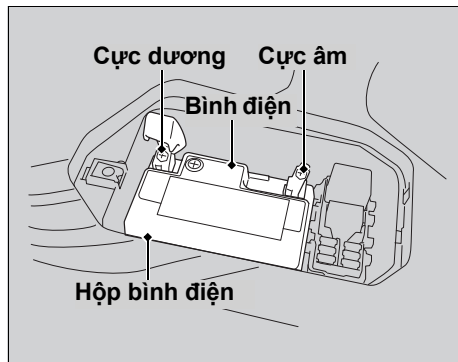
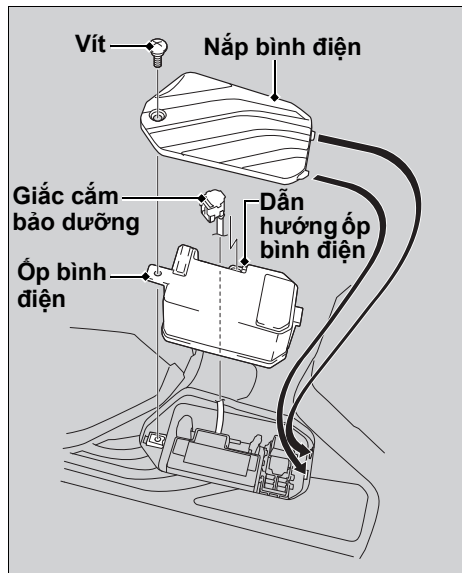
Lắp lốp xe không đúng cách có thể gây ảnh hưởng đến khả năng điều khiển và sự ổn định của xe, có thể dẫn đến tai nạn gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Luôn sử dụng lốp xe đúng kích cỡ và chủng loại theo như khuyến cáo trong hướng dẫn sử dụng này.

Tháo & lắp các bộ phận thân xe

Bình điện

Bảo dưỡng



Tháo

Kiểm tra để đảm bảo khóa điện đã ở vị trí **O** (Off).

1. Tháo nắp bình điện ra khỏi sàn để chân bằng cách tháo vít.
2. Tháo giắc cắm bảo dưỡng ra khỏi dẫn hướng ổp bình điện.
3. Tháo ổp bình điện.
4. Tháo cực âm $\ominus$ ra khỏi bình điện.
5. Tháo cực dương $\oplus$ ra khỏi bình điện.
6. Tháo bình điện một cách cẩn thận tránh làm rơi các ốc cực.

Lắp

Lắp lại các chi tiết đã tháo theo thứ tự ngược với khi tháo. Luôn nhớ nối cực dương $\oplus$ vào trước. Siết chặt các bu lông và đai ốc.

Hãy đảm bảo rằng các thông tin hiển thị trên đồng hồ phải chính xác sau khi lắp lại bình điện. ► T. 28

Hệ thống báo động chống trộm sẽ bị ngắt kích hoạt nếu ngắt kết nối bình điện. Hệ thống sẽ vẫn bị ngắt kích hoạt khi kết nối lại bình điện.

Để kích hoạt hệ thống, hãy tham khảo phần “Cài đặt hệ thống báo động chống trộm.”

► T. 47

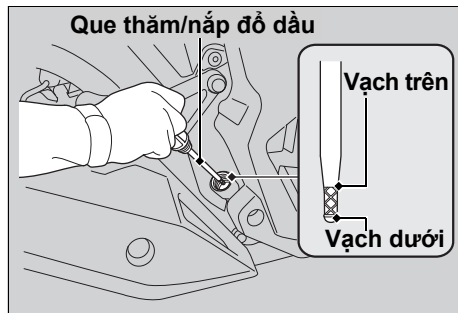
Để bảo dưỡng bình điện đúng cách, hãy tham khảo phần “Những nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản.” ► T. 82

“Bình điện hỏng”. ► T. 124

Kiểm tra dầu động cơ

Kiểm tra dầu động cơ với công tắc ở vị trí  (Idling).

1. Nếu động cơ nguội, hãy để động cơ nổ cầm chừng từ 3 đến 5 phút.
2. Vận khóa điện sang vị trí  (Off) và đợi từ 2 - 3 phút.
3. Dựng xe bằng chân chống đứng trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
4. Rút que thăm/nắp đổ dầu ra và lau sạch.
5. Đưa que thăm/nắp đổ dầu vào cho đến khi vào hết nhưng không được vận.
6. Kiểm tra xem mức dầu có nằm giữa vạch trên và vạch dưới trên que thăm/nắp đổ dầu không.
7. Lắp que thăm/nắp đổ dầu vào chắc chắn.



Đổ thêm dầu động cơ

Nếu mức dầu động cơ chạm đến hoặc gần đến vạch dưới, hãy đổ thêm dầu động cơ vào. ► T. 85, ► T. 142

1. Tháo que thăm/nắp đổ dầu. Đổ dầu khuyến dùng cho đến khi mức dầu chạm vạch trên.
 - Dựng xe bằng chân chống đứng trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn khi kiểm tra mức dầu.
 - Không đổ dầu quá vạch trên.
 - Hãy đảm bảo rằng không có vật lạ lọt vào qua lỗ đổ dầu.
 - Lau sạch chỗ dầu tràn ngay lập tức.
2. Lắp lại que thăm/nắp đổ dầu vào chắc chắn.

LƯU Ý

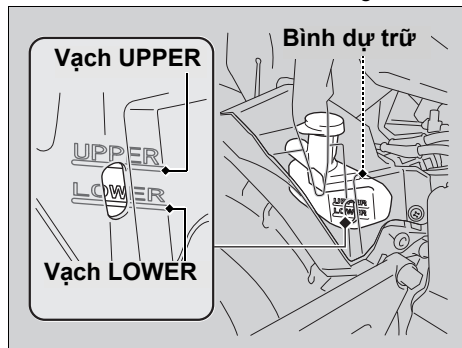
Đổ quá nhiều dầu hoặc vận hành xe thiếu dầu có thể gây hư hỏng động cơ. Không được hòa trộn các loại dầu có nhãn hiệu và phẩm cấp dầu khác nhau.

Để biết loại dầu khuyến dùng và hướng dẫn lựa chọn dầu, hãy tham khảo phần “Những nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản.” ► T. 85

Kiểm tra dung dịch làm mát

Kiểm tra lượng dung dịch làm mát trong bình dự trữ khi động cơ nguội.

1. Dựng xe bằng chân chống đứng trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
2. Kiểm tra xem mức dung dịch làm mát có nằm ở giữa vạch UPPER và vạch LOWER trên bình dự trữ không.



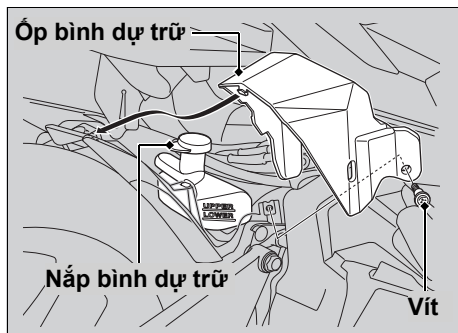
Nếu thấy lượng dung dịch làm mát giảm nhanh hoặc cạn hết trong bình dự trữ, có khả năng dung dịch làm mát đã bị rò rỉ nghiêm trọng. Hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được kiểm tra.

Đổ thêm dung dịch làm mát

Nếu lượng dung dịch làm mát nằm dưới vạch LOWER, hãy đổ thêm dung dịch làm mát khuyến dùng (T. 86) cho đến khi chạm vạch UPPER.

Chỉ đổ thêm dung dịch làm mát qua nắp bình dự trữ, không được tháo nắp két tản nhiệt.

1. Tháo ốp bình dự trữ bằng cách tháo vít.
2. Tháo nắp bình dự trữ và đổ thêm dung dịch làm mát vào, đồng thời chú ý mức dung dịch làm mát.
 - ▶ Không đổ dung dịch làm mát tràn quá vạch UPPER.
 - ▶ Hãy đảm bảo rằng không có vật lạ lọt vào qua miệng bình dự trữ.



3. Lắp lại thật chặt nắp bình dự trữ.
4. Lắp lại các chi tiết đã tháo theo thứ tự ngược với khi tháo.

⚠ CẢNH BÁO

Tháo nắp két tản nhiệt trong khi động cơ còn nóng có thể khiến dung dịch làm mát bắn ra ngoài và gây bỏng.

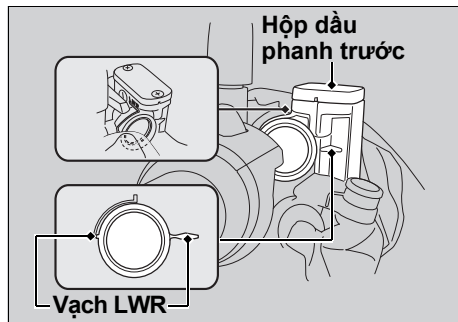
Luôn để động cơ và két tản nhiệt nguội hẳn trước khi tháo nắp két tản nhiệt.

Kiểm tra dầu phanh trước

1. Dừng xe ở vị trí thẳng đứng trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
2. Kiểm tra để đảm bảo bình dự trữ dầu phanh nằm ngang và mực dầu ở trên vạch LWR.

Nếu mực dầu phanh trong hộp dầu phanh thấp hơn vạch LWR hoặc hành trình tự do của tay phanh vượt quá tiêu chuẩn, hãy kiểm tra độ mòn má phanh.

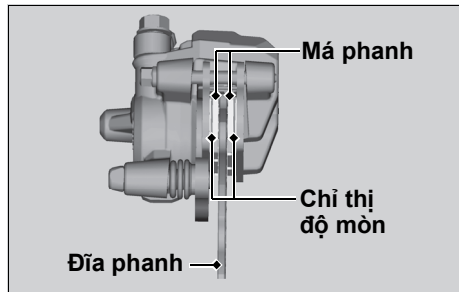
Nếu má phanh không bị mòn, có khả năng bị rò rỉ dầu phanh. Hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được kiểm tra.



Kiểm tra má phanh trước

Kiểm tra tình trạng dấu chỉ thị độ mòn má phanh.

Cần thay thế các má phanh thay thế nếu một má phanh bị mòn tới dấu chỉ thị.



Kiểm tra má phanh từ phía dưới ngàm phanh.

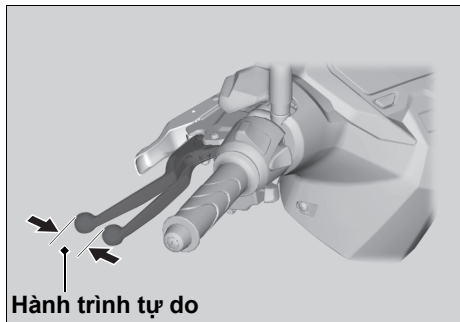
Nếu cần thay thế má phanh, nên để cửa hàng Honda ủy nhiệm thực hiện công việc này.

Luôn thay má phanh bên trái và bên phải cùng lúc.

Kiểm tra hành trình tự do của tay phanh sau

1. Dựng xe bằng chân chống đứng.
2. Đo khoảng cách dịch chuyển của tay phanh sau trước khi phanh bắt đầu có tác dụng.

Hành trình tự do ở đầu tay phanh:
10 - 20 mm (0.4 - 0.8 in)



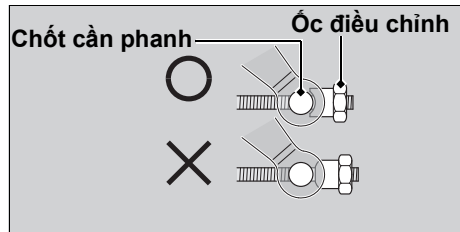
Kiểm tra dây phanh xem có bị xoắn hoặc có dấu hiệu mòn hay không. Nếu cần thay thế, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để thực hiện công việc này.

Bôi trơn dây phanh bằng loại dầu bôi trơn có sẵn trên thị trường để dây phanh không bị mòn nhanh.

Hãy đảm bảo cần phanh, lò xo và ốc vít ở tình trạng tốt.

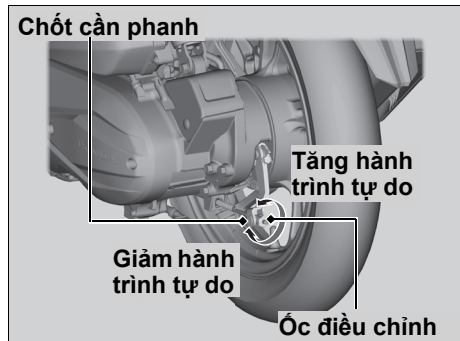
Điều chỉnh hành trình tự do của tay phanh sau

Điều chỉnh hành trình tự do tay phanh với bánh trước hướng về phía trước.
Kiểm tra để đảm bảo phần khuyết của ốc điều chỉnh khớp với chốt cần phanh khi thực hiện điều chỉnh hành trình tự do.



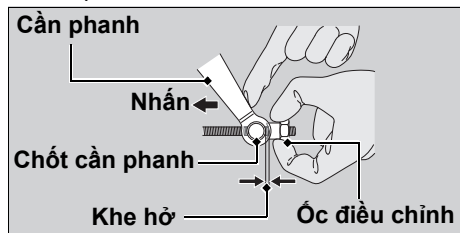
Nếu không thể điều chỉnh đúng theo phương pháp này, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm.

1. Điều chỉnh bằng cách vặn ốc điều chỉnh phanh sau nửa vòng mỗi lần.



2. Bóp phanh vài lần và kiểm tra xem bánh xe có quay tự do sau khi nhả tay phanh không.

3. Nhấn cần phanh và đảm bảo có khe hở giữa ốc điều chỉnh phanh sau và chốt cần phanh.



Sau khi điều chỉnh, kiểm tra hành trình tự do của tay phanh.

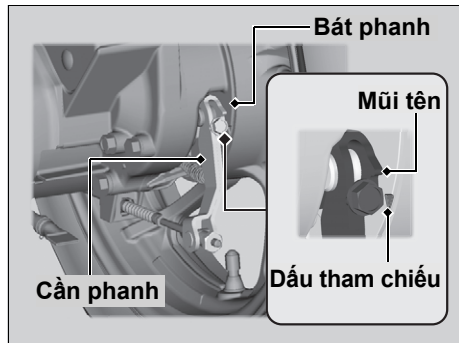
Hãy đảm bảo cần phanh, lò xo và ốc vít ở tình trạng tốt.

LƯU Ý

Không vặn vòng điều chỉnh vượt quá giới hạn của nó.

Kiểm tra độ mòn guốc phanh sau

Phanh sau có dấu chỉ thị độ mòn phanh.

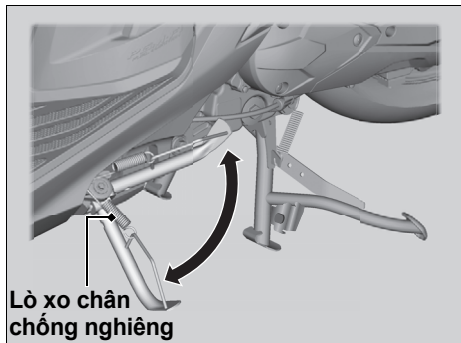


Khi bóp phanh, mũi tên gắn trên cần phanh sẽ di chuyển về phía dấu tham chiếu trên bát phanh. Nếu mũi tên thẳng hàng với dấu tham chiếu khi nhấn hết phanh thì cần phải thay guốc phanh.

Bạn nên mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được thực hiện công việc này.

Khi cần bảo dưỡng phanh, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm. Chỉ sử dụng phụ tùng chính hãng Honda hoặc loại tương đương.

Kiểm tra chân chống nghiêng



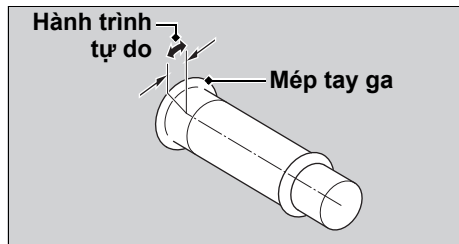
1. Dừng xe bằng chân chống đứng trên bề mặt bằng phẳng, chắc chắn.
2. Kiểm tra xem chân chống nghiêng có hoạt động trơn tru không. Nếu chân chống nghiêng bị cứng hoặc kêu cọt kẹt, hãy làm sạch khu vực chốt và bôi trơn bu lông chốt bằng mỡ sạch.
3. Kiểm tra lò xo xem có bị hỏng hoặc mất đàn hồi không.
4. Ngồi lên xe và gạt chân chống nghiêng lên.
5. Khởi động động cơ.
6. Hạ hết chân chống nghiêng xuống. Động cơ phải dừng ngay khi hạ chân chống nghiêng. Nếu động cơ không dừng, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được kiểm tra.

Kiểm tra tay ga

Tắt máy, kiểm tra xem tay ga có xoay trơn tru từ vị trí đóng hết cho đến vị trí mở hết ở mọi vị trí của cổ lái và hành trình tự do tay ga có đúng không. Nếu tay ga không di chuyển trơn tru hoặc tự động đóng ga hoặc dây ga bị hỏng, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra.

Hành trình tự do tay ga tính từ mép tay ga:

2 - 6 mm (0.1 - 0.2 in)



Thay pin thiết bị điều khiển FOB

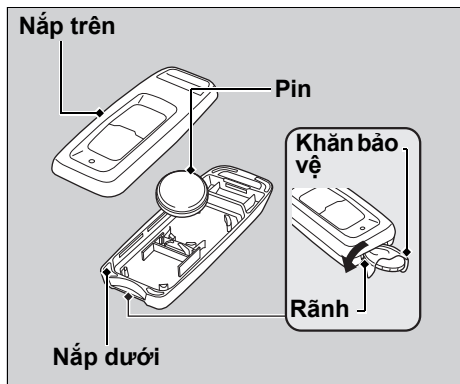
Nếu đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH nhấp nháy 5 lần khi vặn khóa điện sang vị trí I (On), hoặc phạm vi hoạt động không ổn định, hãy thay pin càng sớm càng tốt.

Chúng tôi khuyến cáo bạn nên mang đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được thực hiện công việc này.

Loại pin: CR2032

1. Tháo nắp trên bằng cách chèn một đồng xu hoặc lách tua vít đầu dẹt có phủ khăn bảo vệ vào rãnh của thiết bị điều khiển FOB.

- ▶ Dùng khăn bảo vệ bọc đồng xu hoặc tua vít đầu dẹt để không làm xước thiết bị điều khiển FOB.
- ▶ Không chạm tay vào mạch điện hoặc đầu cực. Làm như vậy có thể gây ra trục trặc.
- ▶ Cần thận không làm xước vỏ chống thấm nước và không để cho bụi bẩn lọt vào bên trong thiết bị.
- ▶ Không được cố tháo rời phần thân của thiết bị bộ điều khiển FOB.



2. Thay mới pin sao cho mặt có dấu cực âm $\ominus$ hướng lên trên.
3. Lắp lại nắp trên và nắp dưới của thiết bị điều khiển FOB vào với nhau như ban đầu.
 - Đảm bảo rằng nắp trên và nắp dưới thiết bị điều khiển FOB được lắp vào đúng vị trí.

⚠ CẢNH BÁO

NGUY CƠ BỎNG HÓA CHẤT

Nếu nuốt phải, pin của thiết bị điều khiển FOB có thể gây bỏng nghiêm trọng bên trong và thậm chí gây tử vong.

Để pin mới và đã sử dụng tránh xa tầm tay trẻ em.

Nếu nghi ngờ trẻ nuốt phải pin, ngay lập tức đưa trẻ tới cơ sở y tế.

CẢN THẬN

- Nguy cơ xảy ra cháy nổ nếu thay thế pin không đúng cách. Chỉ thay thế bằng pin cùng loại hoặc loại tương đương.
- Không để pin tiếp xúc trực tiếp với nguồn nhiệt quá cao như ánh nắng mặt trời, lửa hoặc loại tương tự, vì có thể dẫn đến cháy nổ hoặc rò rỉ chất lỏng hoặc khí dễ cháy trong quá trình sử dụng, cất giữ hay vận chuyển.
- Không tiêu hủy pin bằng lửa hoặc lò nóng, nghiền hoặc cắt pin bằng dụng cụ cơ khí, điều này có thể dẫn đến nổ.
- Không để pin ở nơi có áp suất khí quyển rất thấp ở trên cao, vì có thể dẫn đến nổ hoặc rò rỉ chất lỏng hoặc khí dễ cháy.

Tìm kiếm hư hỏng

Động cơ không khởi động	T. 108
Quá nhiệt (Đèn báo quá nhiệt dung dịch làm mát sáng)	T. 109
Các đèn cảnh báo sáng hoặc nhấp nháy	T. 110
Đèn báo lỗi hệ thống PGM-FI (Phun xăng điện tử) (MIL).....	T. 110
Đèn báo điện áp bình điện thấp.....	T. 110
Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH.....	T. 111
Các đèn cảnh báo khác	T. 112
Báo lỗi đồng hồ báo xăng.....	T. 112
Khi hệ thống Idling Stop không hoạt động đúng cách	T. 113
Đèn báo hệ thống Idling Stop không sáng.....	T. 113
Động cơ không tắt tạm thời khi hệ thống Idling Stop vẫn hoạt động và đèn báo đang sáng.....	T. 114

Động cơ không khởi động ngay cả khi mở tay ga.....	T. 115
Khi hệ thống khóa THÔNG MINH Honda không hoạt động đúng cách	T. 116
Mở yên xe trong trường hợp khẩn cấp	T. 118
Mở khóa điện trong trường hợp khẩn cấp	T. 120
Thùng lớp	T. 123
Trục trục về điện	T. 124
Bình điện hỏng.....	T. 124
Cháy bóng đèn.....	T. 124
Cháy cầu chì.....	T. 125
Động cơ đôi lúc vận hành không ổn định	T. 126

Mô tơ đề hoạt động nhưng động cơ không khởi động

Kiểm tra các mục sau đây:

- Kiểm tra quy trình khởi động động cơ tiêu chuẩn. ➡ T. 62
- Kiểm tra xem có còn xăng trong bình không.
- Kiểm tra xem đèn báo lỗi phun xăng điện tử PGM-FI (MIL) có sáng không.
 - ▶ Nếu đèn này sáng, hãy liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm càng sớm càng tốt.

Mô tơ đề không hoạt động

Kiểm tra các mục sau đây:

- Kiểm tra quy trình khởi động động cơ tiêu chuẩn. ➡ T. 62
 - Kiểm tra xem cầu chì có bị đứt không. ➡ T. 125
 - Kiểm tra xem mối nối bình điện có bị lỏng không (➡ T. 90), hoặc điện cực có bị mòn không (➡ T. 82).
 - Kiểm tra tình trạng bình điện. ➡ T. 124
- Nếu lỗi trên vẫn tiếp tục xảy ra, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được kiểm tra.

Quá nhiệt (Đèn báo quá nhiệt dung dịch làm mát sáng)

Động cơ bị quá nhiệt khi xuất hiện các hiện tượng sau:

- Đèn báo quá nhiệt dung dịch làm mát sáng.
- Tăng tốc chậm.

Nếu hiện tượng này xảy ra, hãy đưa xe vào lề đường và thực hiện quy trình sau.

Để xe nổ cầm chừng trong thời gian dài có thể làm cho đèn báo quá nhiệt dung dịch làm mát sáng.

LƯU Ý

Tiếp tục lái xe khi động cơ bị quá nhiệt có thể gây hư hỏng nghiêm trọng cho động cơ.

1. Tắt máy bằng khóa điện.
2. Để động cơ nguội với khóa điện ở vị trí ○ (Off).
3. Sau khi động cơ nguội, hãy kiểm tra ống kết tản nhiệt và xem có hiện tượng rò rỉ dung dịch làm mát không. ➡ T. 94

Nếu có rò rỉ:

Không khởi động động cơ. Hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm.

4. Kiểm tra mức dung dịch làm mát trong bình dự trữ. ➡ T. 94
▶ Đổ thêm dung dịch làm mát nếu cần.
5. Nếu các bước kiểm tra từ 1-4 bình thường, bạn có thể tiếp tục lái xe, tuy nhiên cần quan sát kỹ đèn báo quá nhiệt dung dịch làm mát.

Đèn báo lỗi hệ thống PGM-FI (Phun xăng điện tử) (MIL)

Nếu đèn này sáng trong khi lái xe, có thể hệ thống PGM-FI bị trục trặc. Hãy giảm tốc độ và mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để kiểm tra càng sớm càng tốt.

Đèn báo điện áp bình điện thấp

Nếu đèn này sáng trong khi lái xe, có thể điện áp bình điện đang ở mức thấp hoặc hiệu suất của bình điện kém. Hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được kiểm tra.

► Nếu bình điện không cấp đủ điện áp để điều khiển hệ thống đèn báo, đèn báo có thể không sáng.

Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH

■ Khi đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH nhấp nháy 5 lần

Thay pin thiết bị điều khiển FOB

► T. 104

■ Khi đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH nhấp nháy trong khi khóa điện ở vị trí I (On)

Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH nhấp nháy khi kết nối giữa xe và thiết bị điều khiển FOB bị dừng sau khi vặn khóa điện sang vị trí I (On).

Hiện tượng này có thể xảy ra bởi những nguyên nhân sau:

- Sóng radio mạnh hoặc tiếng ồn lớn làm ảnh hưởng đến hệ thống
- Làm rơi thiết bị điều khiển FOB khi đang chạy xe

Tuy nhiên, điều này không làm ảnh hưởng đến hoạt động của xe cho đến khi tắt khóa điện.

Nếu vặn khóa điện sang vị trí SEAT, O (Off) hoặc A (Lock) trong khi đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH đang nhấp nháy, đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sẽ nhấp nháy nhanh hơn trong khoảng 20 giây rồi tự động tắt và sau đó khóa điện được khóa lại. Còi báo kêu tại thời điểm này.

Đèn báo sẽ nhấp nháy khi bắt đầu và kết thúc chức năng này.

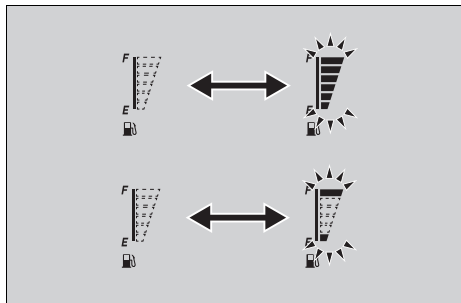
Để dừng quá trình nhấp nháy và kêu, hãy nhấn và giữ khóa điện trong hơn 2 giây. Sau khi đã dừng nhấp nháy và kêu, khóa điện được khóa lại.

Nếu không có thiết bị điều khiển FOB, có thể mở khóa điện bằng cách khác. ► T. 120

Báo lỗi đồng hồ báo xăng

Nếu hệ thống nhiên liệu bị lỗi, các đèn báo xăng sẽ hiển thị trên màn hình giống như hình minh họa.

Nếu hiện tượng này xảy ra, hãy mang đến cửa hàng Honda ủy nhiệm càng sớm càng tốt.



Khi hệ thống Idling Stop không hoạt động đúng cách

Đèn báo hệ thống Idling Stop không sáng

Khi đèn báo hệ thống Idling Stop không sáng, hãy thực hiện như sau.

Nếu công tắc ở vị trí  (Idling):

Nhấn công tắc sang vị trí  (Idling Stop).

Nếu động cơ nguội:

Làm nóng động cơ.

Hệ thống Idling Stop không hoạt động khi động cơ nguội.

Nếu bạn không lái xe sau khi động cơ khởi động:

Hãy chạy xe ở tốc độ trên 10 km/h (6 mph). Hệ thống Idling Stop không hoạt động cho đến khi lái xe.

Nếu đèn báo lỗi hệ thống PGM-FI (Phun xăng điện tử) (MIL) sáng:

Khi đèn báo lỗi hệ thống PGM-FI (Phun xăng điện tử) (MIL) sáng, hệ thống Idling Stop không hoạt động để bảo vệ động cơ. Hãy liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Nếu điện áp bình điện thấp:

Chạy xe một lúc, sau đó dừng động cơ và khởi động lại động cơ bằng nút đề theo quy trình khởi động (T. 62) để khởi động động cơ đúng cách. Hệ thống Idling Stop có thể không hoạt động khi điện áp bình điện yếu. Nếu hiện tượng này diễn ra thường xuyên, hãy liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Khi hệ thống Idling Stop không hoạt động đúng cách ► Động cơ không tắt tạm thời khi hệ thống Idling Stop vẫn hoạt động và đèn báo đang sáng

Động cơ không tắt tạm thời khi hệ thống Idling Stop vẫn hoạt động và đèn báo đang sáng

Khi hệ thống Idling Stop vẫn đang hoạt động và đèn báo sáng, mà động cơ không dừng tạm thời, hãy thực hiện các thao tác sau.

Nếu xe không dừng hoàn toàn:

Dừng xe hoàn toàn. Hệ thống Idling Stop chỉ hoạt động khi tốc độ động cơ là 0 km/h (0 mph).

Nếu tay ga không nhả hoàn toàn:

Nhả tay ga hoàn toàn.

Động cơ không khởi động ngay cả khi mở tay ga

Nếu động cơ không khởi động ngay cả khi mở tay ga, hãy thao tác như sau.

Nếu hạ chân chống nghiêng xuống:

Khi dừng động cơ bằng hệ thống Idling Stop, nếu bạn sử dụng chân chống nghiêng, đèn báo hệ thống Idling Stop đang nhấp nháy sẽ tắt hoặc dừng nhấp nháy, sau đó chuyển sang sáng, khi đó hệ thống Idling Stop sẽ bị hủy. Khởi động lại động cơ bằng nút đề theo quy trình khởi động (T. 62) để khởi động động cơ đúng cách.

Nếu công tắc ở vị trí (Idling):

Khi dừng động cơ bằng hệ thống Idling Stop, nếu bạn nhấn công tắc về vị trí  (Idling), hệ thống Idling Stop sẽ bị hủy. Khởi động lại động cơ bằng nút đề theo quy trình khởi động (T. 62) để khởi động động cơ đúng cách.

Nếu đèn báo hệ thống Idling Stop nhấp nháy (công tắc đang ở vị trí  (Idling Stop)), nhưng không thể khởi động động cơ ngay cả khi đã mở tay ga, hãy thực hiện các bước sau.

Bình điện yếu (hoặc cạn) hoặc dây bình điện bị lỏng:

Kiểm tra bình điện và các cực bình điện. Nếu bình điện yếu, hãy liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Khi hệ thống khóa THÔNG MINH Honda không hoạt động đúng cách

Khi hệ thống khóa THÔNG MINH không hoạt động đúng cách, hãy thực hiện như sau.

- Kiểm tra xem hệ thống khóa THÔNG MINH có được kích hoạt không.

Ấn nhẹ nút ON/OFF trên thiết bị điều khiển FOB.

Nếu đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB chuyển sang đỏ, hãy kích hoạt hệ thống khóa THÔNG MINH Honda. ➡ T. 38

Nếu đèn LED trên thiết bị điều khiển FOB không phản hồi, hãy thay pin cho thiết bị điều khiển FOB. ➡ T. 104

- Kiểm tra xem có lỗi kết nối trong hệ thống khóa THÔNG MINH không. Hệ thống khóa THÔNG MINH sử dụng sóng radio tần số thấp. Hệ thống khóa THÔNG MINH có thể không hoạt động trong trường hợp sau:

- ▶ Khi bên cạnh có các thiết bị phát ra sóng radio mạnh hoặc tiếng ồn lớn như tháp truyền hình, các trạm điện, trạm radio điện hoặc sân bay.
- ▶ Khi để thiết bị điều khiển FOB cạnh máy tính xách tay hoặc thiết bị liên lạc không dây như radio hoặc điện thoại di động.
- ▶ Khi thiết bị điều khiển FOB tiếp xúc với hoặc bị che phủ bởi các vật bằng kim loại.

- Kiểm tra xem thiết bị điều khiển FOB đã được đăng ký chưa.
Sử dụng thiết bị điều khiển FOB đã được đăng ký.
Bạn không thể kích hoạt hệ thống khóa THÔNG MINH nếu thiết bị điều khiển FOB chưa được đăng ký.
- Đảm bảo rằng không sử dụng thiết bị điều khiển FOB đã bị hỏng.
Nếu sử dụng thiết bị điều khiển FOB bị gãy, hỏng, sẽ không thể kích hoạt hệ thống khóa THÔNG MINH. Hãy mang khóa dự phòng và thẻ ID đến cửa hàng Honda ủy nhiệm.

- Kiểm tra tình trạng bình điện và dây dẫn bình điện trên xe.
Kiểm tra bình điện và các cực bình điện.
Nếu bình điện yếu, hãy liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm.

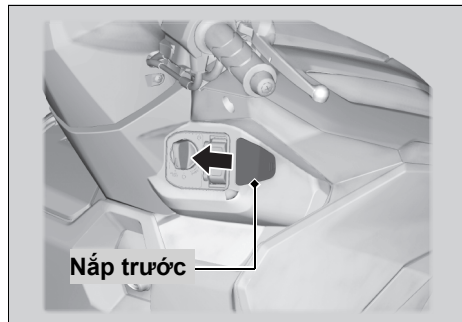
Nếu hệ thống khóa THÔNG MINH không kích hoạt được do nguyên nhân khác, hãy liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Mở yên xe trong trường hợp khẩn cấp

Có thể mở khóa yên xe bằng chìa khóa khẩn cấp.

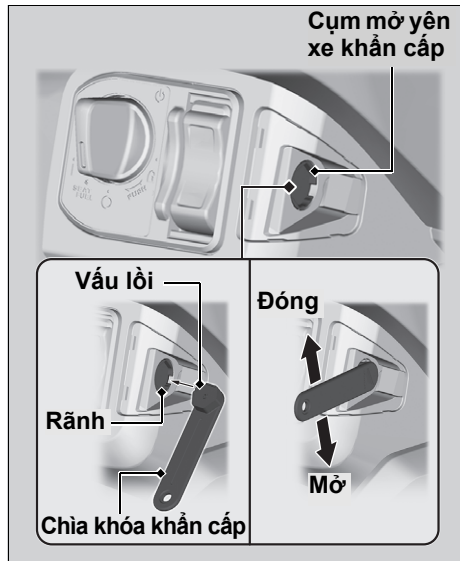
I Mở

1. Tháo nắp trước.



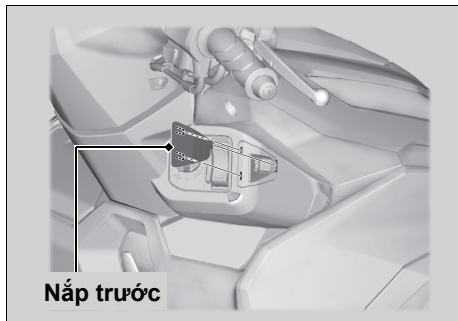
2. Khớp vấu lồi của chìa khóa khẩn cấp vào phần lõm của cụm mở yên xe khẩn cấp và vặn chìa khóa khẩn cấp ngược chiều kim đồng hồ.

3. Mở yên xe và vặn chìa khóa khẩn cấp theo chiều kim đồng hồ.



I Đóng

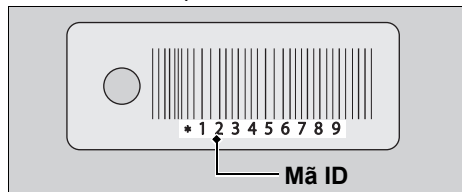
1. Đóng và nhấn phần đuôi của yên xe xuống cho đến khi khóa lại. Kiểm tra xem yên xe đã được khóa chặt chưa bằng cách nhấc nhẹ yên xe lên. Nếu yên xe chưa được khóa, vận chìa khóa khẩn cấp theo chiều kim đồng hồ để khóa ngàm yên xe.
2. Lắp nắp trước.
Đảm bảo rằng tất cả các vấu đã được lắp chặt đúng vị trí.



Mở khóa điện trong trường hợp khẩn cấp

Cài đặt chế độ nhập mã ID

1. Kiểm tra mã ID trên thẻ ID.
2. Ấn và giữ khóa điện trong hơn 4 giây.
▶ Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sẽ nhấp nháy.
3. Ấn khóa điện khi đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH đang nhấp nháy.
▶ Đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH vẫn duy trì sáng, còi báo kêu và chế độ nhập mã ID được bật lên.



Nhập mã ID

Bạn có thể nhập mã ID bằng cách ấn khóa điện khi khóa điện ở vị trí **○** (Off), **🔒** (Lock) và vị trí **SEAT**. Lần lượt nhập mã ID theo thứ tự từ trái sang phải bằng cách nhấn khóa điện.

Mã ID được xác thực dựa trên số lần nhấn khóa điện.

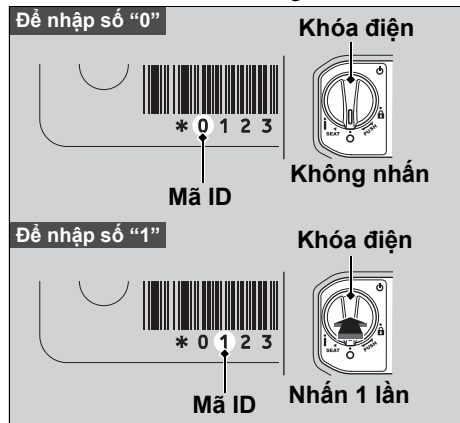
Nhấn khóa điện với số lần mong muốn trong vòng 5 giây trong khi đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sáng. Sau 5 giây, đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH tắt và sáng trở lại. Điều này có nghĩa là mã vừa nhập đã được ghi nhận và bạn có thể nhập mã tiếp theo.

- ▶ Nếu đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH không sáng lên, có thể bình điện bị yếu.

Hãy liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Ví dụ:

- Để nhập "0", hãy đợi 5 giây mà không nhấn khóa điện khi đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sáng.
- Để nhập "1", nhấn khóa điện một lần trong vòng 5 giây khi đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sáng.

**Nhập mã ID thành công**

Sau khi nhập xong mã ID cuối cùng, đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sẽ tắt và khi đèn báo sáng lại thì khóa điện sẽ được mở.

Vặn khóa điện sang vị trí I (On) trong vòng 6 phút. Có thể khởi động động cơ.

Để khóa khóa điện, vặn khóa điện sang vị trí SEAT, O (Off), hoặc A (Lock), nhấn và giữ khóa điện trong 2 giây. Khóa điện sẽ tự động khóa khi ở vị trí SEAT, O (Off), hoặc A (Lock) trong khoảng 6 phút sau khi nhập mã ID thành công.

Khi khóa điện bị khóa, đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sẽ tắt.

Còi báo kêu tại thời điểm này.

Để mở lại khóa điện, thực hiện lại quy trình mở khóa điện.

Mở khóa điện trong trường hợp khẩn cấp

Nhập mã ID không thành công

Sau khi nhập xong mã ID cuối cùng, đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH sẽ nhấp nháy từng khoảng 1 giây và sau đó tắt.

Còi báo kêu tại thời điểm này.

Không mở được khóa điện.

Hãy thực hiện lại quy trình “Mở khóa điện trong trường hợp khẩn cấp”. ➤ T. 120

Hủy nhập mã ID

Nếu nhập mã ID bị lỗi, ấn và giữ khóa điện trong 2 giây hoặc không ấn khóa điện, đợi đến khi đèn báo hệ thống khóa THÔNG MINH tắt.

Còi báo kêu tại thời điểm này.

Hãy thực hiện lại quy trình “Mở khóa điện trong trường hợp khẩn cấp”. ➤ T. 120

Thủng lốp

Vá lốp bị thủng hoặc tháo bánh xe đòi hỏi phải có dụng cụ đặc biệt và tay nghề về kỹ thuật. Chúng tôi khuyến cáo bạn hãy để cửa hàng Honda ủy nhiệm thực hiện công việc này.

Sau khi vá lốp tạm thời, luôn nhớ kiểm tra lốp hoặc thay lốp mới ở cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Sửa chữa khẩn cấp bằng bộ dụng cụ sửa chữa lốp

Nếu lốp xe bị thủng một lỗ nhỏ, có thể sửa chữa khẩn cấp bằng bộ dụng cụ sửa chữa lốp không sấm.

Hãy làm theo hướng dẫn sử dụng đi kèm với bộ dụng cụ sửa chữa lốp.

Lái xe khi lốp xe chỉ được sửa chữa tạm thời là rất nguy hiểm. Không lái xe vượt quá 50 km/h (30 mph). Hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để thay lốp càng sớm càng tốt.

CẢNH BÁO

Lái xe với lốp xe chỉ được sửa chữa tạm thời là rất nguy hiểm. Nếu việc sửa chữa tạm thời này bị lỗi, tai nạn có thể xảy ra gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

Nếu buộc phải lái xe khi lốp vá tạm thời, hãy lái xe thật chậm và cẩn thận, không lái xe vượt quá 50 km/h (30 mph) cho đến khi lốp xe được thay thế.

Bình điện hồng

Sạc bình điện bằng máy sạc bình điện dành cho xe máy.

Tháo bình điện ra khỏi xe trước khi sạc.

Không sạc bằng máy sạc bình điện dùng cho ô tô vì có thể gây quá nhiệt bình điện và làm hỏng bình điện. Nếu bình điện không phục hồi sau khi sạc, hãy liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm.

LƯU Ý

Chúng tôi khuyến cáo không khởi động cho xe máy bằng bình điện của ô tô, vì có thể làm hư hỏng hệ thống điện của xe.

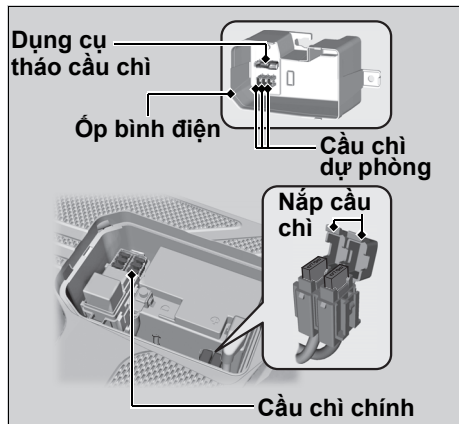
Cháy bóng đèn

Tất cả các bóng đèn trên xe đều là đèn LED. Nếu thấy một bóng LED nào không sáng, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để sửa chữa.

Cháy cầu chì

Trước khi xử lý cầu chì, tham khảo phần “Kiểm tra và thay thế cầu chì.” ► T. 84

Hộp cầu chì



1. Tháo nắp và ốp bình điện ra khỏi sàn để chân. ► T. 90
2. Mở nắp cầu chì.
3. Lần lượt kéo từng cầu chì ra ngoài bằng dụng cụ tháo cầu chì ở mặt sau của nắp bình điện và kiểm tra xem cầu chì có bị cháy không. Luôn thay cầu chì bị đứt/hỏng bằng cầu chì dự phòng có cùng thông số.
► Cầu chì dự phòng nằm ở mặt sau của ốp bình điện.
4. Lắp lại nắp và ốp bình điện.

LƯU Ý

Nếu cầu chì liên tục bị hỏng, có khả năng hệ thống điện bị trục trặc. Hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được kiểm tra.

Động cơ đôi lúc vận hành không ổn định

Nếu lọc xăng bị tắc, động cơ đôi lúc sẽ hoạt động không ổn định.

Nếu xảy ra tình trạng này, bạn vẫn có thể tiếp tục lái xe.

Nếu động cơ hoạt động không ổn định ngay cả khi vẫn còn xăng trong bình, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được kiểm tra càng sớm càng tốt.

Thông tin

Chìa khóa xe	T. 128
Bảng đồng hồ, Công tắc điều khiển & Các tính năng khác	T. 131
Chăm sóc xe	T. 132
Bảo quản xe	T. 135
Vận chuyển xe	T. 136
Bạn & Môi trường xung quanh.....	T. 137
Sổ khung, sổ máy	T. 138
Xăng chứa cộn.....	T. 139
Bộ chuyển đổi chất xúc tác	T. 140

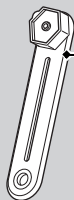
Chìa khóa xe

Chìa khóa khẩn cấp

Chìa khóa khẩn cấp được sử dụng trong trường hợp khẩn cấp.

● Để mở yên xe. ➡ T. 118

Không để chìa khóa khẩn cấp ở bất kỳ hộp đựng đồ nào.



Chìa khóa khẩn cấp

Thiết bị điều khiển FOB

Thiết bị điều khiển FOB cho phép bạn thực hiện các thao tác sau:

- Khóa hoặc mở khóa điện
- Mở khóa yên
- Khóa hoặc mở khóa cổ lái

Mã số ID của thiết bị điều khiển FOB được ghi trên thẻ ID. Bạn cũng có thể mở khóa điện bằng cách nhập mã ID.

Luôn mang theo cả chìa khóa khẩn cấp và thẻ ID nhưng không được để cùng với thiết bị điều khiển FOB để tránh làm mất tất cả cùng một lúc.

Đồng thời, nên lưu giữ bản sao mã ID ở nơi an toàn ngoài xe.

Thiết bị điều khiển FOB có chứa các mạch điện tử. Nếu các mạch điện này bị hỏng, thiết bị điều khiển FOB sẽ không cho phép thực hiện bất kỳ thao tác nào.

- Không làm rơi thiết bị điều khiển FOB hoặc đè vật nặng lên nó.
- Không để thiết bị điều khiển FOB tiếp xúc với ánh nắng trực tiếp, nhiệt độ và độ ẩm cao.
- Không làm xước hoặc thủng thiết bị điều khiển FOB.
- Không lưu giữ thiết bị cùng với các sản phẩm có từ tính như móc treo chìa khóa có từ tính.
- Luôn giữ thiết bị điều khiển FOB tránh xa các thiết bị điện như TV, đài cát sét, máy tính hoặc máy mát xa tần số thấp.
- Không để chất lỏng bám vào thiết bị. Nếu bị ướt, hãy dùng khăn mềm lau khô ngay.
- Không để thiết bị điều khiển FOB trên xe khi đang rửa xe.
- Không nung nóng thiết bị điều khiển FOB.
- Không vệ sinh thiết bị bằng máy làm sạch siêu âm.

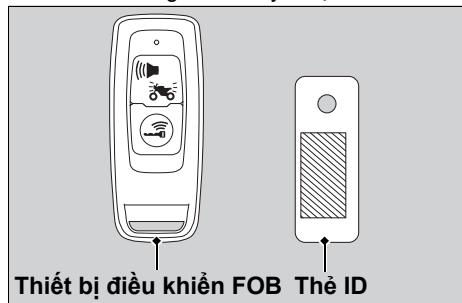
- Nếu xăng, dầu bảo quản hoặc mỡ bám vào thiết bị điều khiển FOB, hãy lau sạch ngay lập tức để tránh làm xước hoặc nứt gãy thiết bị.
- Không tháo rời thiết bị điều khiển FOB trừ trường hợp thay pin. Chỉ có thể tháo rời phần vỏ thiết bị điều khiển FOB. Không tháo các chi tiết khác.
- Không làm mất thiết bị điều khiển FOB. Nếu bạn làm mất nó, bạn cần đăng ký thiết bị điều khiển FOB mới. Hãy mang chìa khóa khẩn cấp và thẻ ID đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để đăng ký.

Thông thường pin của thiết bị có tuổi thọ khoảng 2 năm.

Không để điện thoại di động hoặc các thiết bị truyền phát sóng vô tuyến khác bên trong hộp đựng đồ. Tần số sóng vô tuyến từ các thiết bị sẽ gây gián đoạn hệ thống khóa THÔNG MINH.

Chìa khóa xe

Để đăng ký thêm thiết bị điều khiển FOB dự phòng, hãy mang thiết bị điều khiển FOB và xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm.



Bảng đồng hồ, Công tắc điều khiển & Các tính năng khác

Khóa điện

Để khóa điện ở vị trí I (On) khi động cơ dừng hoạt động sẽ làm hao hụt điện áp bình điện.

Không được vặn khóa điện khi đang lái xe.

Đồng hồ đo quãng đường

Màn hình đồng hồ sẽ dừng tại 999.999 khi quãng đường đi được vượt quá 999.999.

Đồng hồ đo hành trình

Đồng hồ đo hành trình sẽ đặt lại về 0,0 khi giá trị đọc được trên mỗi đồng hồ vượt quá 999,9.

Sách hướng dẫn sử dụng nhanh

Có thể cất giữ sách hướng dẫn sử dụng nhanh, đăng ký xe và bảo hiểm xe máy ở mặt dưới của yên xe.

Chăm sóc xe

Thường xuyên vệ sinh và đánh bóng xe là việc quan trọng nhằm duy trì tuổi thọ của xe. Một chiếc xe được vệ sinh sạch sẽ có thể dễ dàng phát hiện ra vấn đề trục trặc.

Muối biển hoặc muối trên đường đi có thể làm tăng khả năng rỉ sét cho xe. Do vậy, luôn nhớ phải rửa xe sạch sẽ sau khi đi trên những đoạn đường gần biển hoặc có muối trên đường.

Rửa xe

Hãy để động cơ, ống xả, phanh và các chi tiết có nhiệt độ cao nguội hẳn trước khi rửa xe.

1. Loại bỏ bùn đất ra khỏi xe bằng vòi nước gia dụng có áp suất thấp.
 2. Nếu cần, hãy sử dụng một miếng xốp hoặc khăn mềm nhúng vào dung dịch tẩy rửa nhẹ để lau xe.
 - Vệ sinh kính chắn gió, các chụp đèn pha, ốp và các chi tiết bằng nhựa khác thật cẩn thận để tránh làm xước những chi tiết này.
- Tránh phun nước trực tiếp vào lọc gió, ống xả và các chi tiết của hệ thống điện.

3. Xả sạch xe bằng nhiều nước và dùng giẻ mềm để lau khô xe.
4. Sau khi xe đã được lau khô, hãy bôi trơn các chi tiết chuyển động trên xe.
 - Đảm bảo rằng dầu bôi trơn không bám vào phanh hoặc lốp xe. đĩa phanh, má phanh, trống phanh và guốc phanh bị bám dầu động cơ sẽ làm giảm đáng kể hiệu quả phanh và có thể gây ra tai nạn.
5. Bôi lớp chất bảo quản để chống rỉ sét cho xe.
 - Không sử dụng chất bảo quản có chứa hóa chất hoặc chất tẩy rửa mạnh. Những chất này có thể làm hư hỏng các chi tiết kim loại, sơn và nhựa trên xe.
 - Không để chất bảo quản bắn vào lốp xe và phanh.
 - Nếu trên xe có các chi tiết sơn mờ, tránh không để chất bảo quản bám vào các chi tiết đó.

■ Lưu ý khi rửa xe

Làm theo hướng dẫn sau khi rửa xe:

- Không sử dụng vòi nước có áp lực cao để rửa xe:
 - ▶ Vòi xịt nước áp lực cao có thể gây hư hỏng các chi tiết chuyển động hoặc các chi tiết điện trên xe, khiến cho các bộ phận này không hoạt động.
 - ▶ Nước lọt vào bên trong có thể bị hút vào họng ga và/hoặc vào lọc gió.
- Không được phun nước trực tiếp vào khu vực ống xả:
 - ▶ Nước lọt vào ống xả có thể ngăn cản quá trình khởi động và gây rỉ sét bên trong ống xả.
- Làm khô phanh:
 - ▶ Nước lọt vào hệ thống phanh làm giảm hiệu quả của phanh. Sau khi rửa xe, bóp phanh ngắt quãng ở tốc độ thấp để làm khô phanh.
- Không phun nước trực tiếp vào dưới yên xe:
 - ▶ Nước lọt vào bên trong hộp đựng đồ có thể làm hỏng các tài liệu hoặc các vật dụng khác bên trong.

- Không phun nước trực tiếp vào lọc gió:
 - ▶ Nước lọt vào bên trong lọc gió có thể cản trở động cơ khởi động.
- Không phun nước trực tiếp vào khu vực xung quanh đèn pha:
 - ▶ Các chụp đèn phía bên trong đèn pha có thể bị lớp sương mù che mờ tạm thời sau khi rửa xe hoặc khi đi mưa. Điều này không ảnh hưởng đến chức năng của đèn pha.
Tuy nhiên, nếu thấy có nhiều nước hoặc đóng băng bên trong các chụp đèn, hãy mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm để được kiểm tra.
- Không được bôi chất bảo quản hoặc dầu làm bóng lên bề mặt các chi tiết sơn mờ:
 - ▶ Sử dụng khăn mềm hoặc miếng xốp mềm nhúng với nhiều nước và chất tẩy rửa nhẹ để vệ sinh các bề mặt chi tiết sơn mờ. Sử dụng khăn mềm, sạch để lau khô.

Các chi tiết bằng nhôm

Nhôm dễ bị ăn mòn khi tiếp xúc với bụi bẩn, bùn đất hoặc muối trên đường. Vệ sinh các chi tiết bằng nhôm đều đặn và thực hiện theo những hướng dẫn sau để tránh làm trầy xước bề mặt nhôm:

- Không sử dụng bàn chải đầu cứng, búi thép hoặc các dụng cụ vệ sinh khác có khả năng mài mòn.
- Tránh không để các bề mặt chi tiết bằng nhôm va chạm với lề đường.

Các ốp nhựa

Thực hiện theo những hướng dẫn sau để tránh làm trầy xước các ốp nhựa:

- Vệ sinh ốp nhựa bằng xốp mềm và nhiều nước.
- Để loại bỏ các vết bám trên ốp nhựa, hãy sử dụng dung dịch tẩy rửa được pha loãng với nước và xả sạch bằng nhiều nước.
- Tránh để xăng, dầu phanh hoặc chất tẩy rửa bám vào bảng đồng hồ, các ốp nhựa hoặc đèn pha.

Cổ xả và ống xả

Nếu cổ xả và ống xả có lớp sơn bên ngoài, không dùng các loại chất tẩy rửa nhà bếp có tính ăn mòn cao trên thị trường để vệ sinh. Sử dụng chất tẩy rửa trung tính để vệ sinh các bề mặt sơn ở cổ xả và ống xả. Nếu bạn không chắc chắn là cổ xả và ống xả đã được sơn hay chưa, hãy liên hệ với cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Bảo quản xe

Nếu bảo quản xe ở ngoài trời, nên sử dụng tấm che phủ toàn bộ xe.

Nếu không sử dụng xe trong thời gian dài, hãy thực hiện theo các bước sau:

- Rửa xe và bôi chất bảo quản lên tất cả các bề mặt sơn (ngoại trừ các bề mặt sơn mờ). Bôi dầu chống rỉ sét vào các chi tiết mạ crom.
- Dựng xe chắc chắn bằng chân chống đứng và đặt lên bệ sao cho cả hai bánh không chạm đất.
- Sau khi hết mưa, hãy tháo tấm che phủ xe ra và để cho xe khô ráo.
- Tháo bình điện (➡ T. 90) để tránh hao hụt điện áp. Sạc đầy bình điện, sau đó để bình điện ở nơi râm mát và thông thoáng.
 - ▶ Khi không sử dụng bình điện, hãy tháo cực âm $\ominus$ ra khỏi bình điện để tránh hao hụt điện áp.

Sau khi hết thời gian bảo quản, hãy kiểm tra tất cả các hạng mục được yêu cầu trong Lịch bảo dưỡng.

Vận chuyển xe

Nếu cần phải vận chuyển xe, nên sử dụng ô tô chuyên chở hoặc ô tô tải có sàn phẳng, ô tô có trang bị thang tải hoặc thang nâng xe và có dây chằng chắc chắn. Không được kéo rê xe với một bánh hoặc hai bánh trên đường.

LƯU Ý

Kéo rê xe với một bánh hoặc hai bánh trên đường có thể gây hư hỏng nghiêm trọng đến hộp số.

Bạn & Môi trường xung quanh

Sở hữu một chiếc xe và lái xe là một trải nghiệm rất thú vị, tuy nhiên cần phải chú ý đến việc bảo vệ môi trường xung quanh.

Lựa chọn nước rửa vệ sinh xe thích hợp

Sử dụng chất tẩy rửa sinh học để rửa xe. Tránh dùng nước rửa dạng xịt có chứa chất CFCs phá hủy tầng ô zôn.

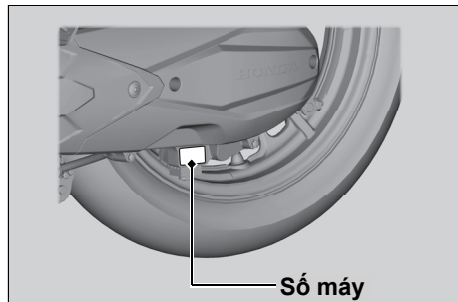
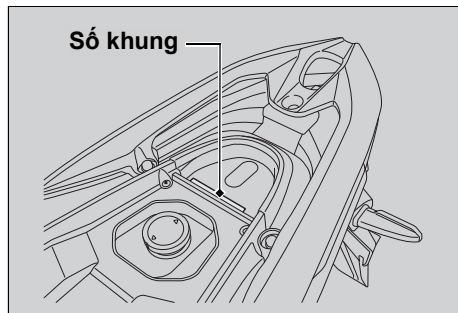
Tái chế chất thải

Đựng dầu và các chất thải độc hại khác bằng các bình kín tiêu chuẩn và mang tới trung tâm tái chế. Hãy liên hệ với cơ quan nhà nước hoặc địa phương có thẩm quyền hoặc đơn vị dịch vụ môi trường để tìm kiếm cơ sở tái chế thích hợp ở nơi bạn đang sống và nhận hướng dẫn xử lý chất thải không thể tái chế một cách thích hợp. Không đổ dầu động cơ đã sử dụng vào thùng rác hoặc đổ xuống kênh mương, xuống đường. Xăng, dầu, dung dịch làm mát đã sử dụng và một số dung môi khác có thể gây nhiễm độc cho người thu gom rác thải và gây ô nhiễm nguồn nước sinh hoạt, sông, hồ và đại dương.

Số khung, số máy

Số khung và số máy là cơ sở để nhận dạng chiếc xe của bạn và cần phải có khi đi đăng ký xe. Khi đặt phụ tùng thay thế cần phải có thông tin về số khung và số máy này.

Nên ghi lại số khung, số máy và lưu giữ ở nơi an toàn.



Xăng chứa cồn

Một số loại xăng pha cồn thông thường có sẵn trên thị trường có tác dụng làm giảm lượng khí thải ra môi trường đáp ứng tiêu chuẩn khí sạch. Nếu bạn có ý định sử dụng xăng pha cồn, hãy kiểm tra để đảm bảo rằng loại xăng đó không chứa chì và đạt chỉ số ốc tan tối thiểu.

Hỗn hợp xăng pha cồn dưới đây có thể sử dụng trên xe của bạn:

- Không quá 10% ethanol (ethyl alcohol).
 - ▶ Xăng có chứa ethanol được bán trên thị trường dưới tên là Gasohol.

Sử dụng xăng có chứa hơn 10% ethanol có thể:

- Phá hủy lớp sơn của bình xăng.
- Phá hủy các đường ống xăng bằng cao su.
- Gây rỉ sét bình xăng.
- Làm máy vận hành kém.

LƯU Ý

Sử dụng hỗn hợp xăng pha cồn có chứa lượng ethanol cao quá mức cho phép có thể gây hư hỏng các chi tiết nhựa, cao su và kim loại của hệ thống xăng.

Nếu phát hiện xe có hiện tượng hoặc vấn đề liên quan đến vận hành, hãy thử đổi sang dùng loại xăng khác.

Bộ chuyển đổi chất xúc tác

Loại xe này được trang bị bộ chuyển đổi chất xúc tác ba chiều. Bộ chuyển đổi chất xúc tác có chứa các kim loại quý đóng vai trò như các chất xúc tác trong các phản ứng hóa học ở nhiệt độ cao nhằm chuyển đổi khí hydro cacbon (HC), cacbon monoxit (CO) và nito oxit (NOx) trong khí thải thành các hợp chất an toàn.

Bộ chuyển đổi bị hỏng gây ra ô nhiễm môi trường và có thể làm giảm tính năng hoạt động của động cơ. Cần phải thay mới bằng phụ tùng chính hãng của Honda hoặc loại tương đương.

Thực hiện theo các hướng dẫn sau đây để bảo vệ bộ chuyển đổi chất xúc tác của xe:

- Luôn sử dụng xăng không chì. Xăng pha chì sẽ làm hỏng bộ chuyển đổi chất xúc tác.
- Giữ động cơ ở điều kiện hoạt động tốt.
- Nếu thấy động cơ nổ sớm, không nổ, chết máy hoặc hoạt động không tốt, hãy dừng xe, tắt máy và mang xe đến cửa hàng Honda ủy nhiệm.

Thông số kỹ thuật

■ Các bộ phận chính

Chiều dài	1.918 mm (75.5 in)
Chiều rộng	679 mm (26.7 in)
Chiều cao	1.066 mm (42.0 in)
Khoảng cách hai bánh xe	1.280 mm (50.4 in)
Khoảng sáng gầm xe	131 mm (5.2 in)
Góc nghiêng phuộc trước	25° 47'
Chiều dài vết quét	79 mm (3.1 in)
Khối lượng bản thân	111 kg (245 lb)
Khối lượng trọng tải tối đa *1	162 kg (357 lb)
	Hộp đựng đồ 10 kg (22 lb)
Khối lượng hành lý tối đa	Hộc để đồ phía trước/Móc treo đồ/ 1,5 kg (3.3 lb) Hộp để đồ phía trước
Khả năng chở người	Người lái và 1 người ngồi sau
Bán kính quay tối thiểu	1,90 m (6.2 ft)

*1 Bao gồm người lái, người ngồi sau, toàn bộ hành lý và phụ kiện kèm theo.

Dung tích xy lanh	124,88 cm ³ (7.618 cu-in)
Đường kính xy lanh x Hành trình piston	52,400 x 57,907 mm (2.0630 x 2.2798 in)
Tỷ số nén	11,0:1
Xăng	Xăng không chì Khuyến dùng: RON 91 hoặc cao hơn
Xăng chứa cồn	Dung tích ETHANOL không quá 10 %
Dung tích bình xăng	5,5 L (1.45 US gal, 1.21 Imp gal)
Bình điện	GTZ6V 12 V-5 Ah (10 HR)
Giảm tốc sơ cấp	V-Matic (2,60:1-0,82:1)
Giảm tốc cuối	10,552

■ Dữ liệu sửa chữa

Kích cỡ lốp	Trước	90/80-14M/C 43P
	Sau	100/80-14M/C 48P
Kiểu lốp		Bố sợi dệt chéo, không săm
Lốp khuyến dùng	Trước	IRC NR87 Z
		SRI FT 293
	Sau	IRC NR95
		SRI FT 293
Áp suất lốp (Chỉ người lái)	Trước	200 kPa (2.00 kgf/cm ² , 29 psi)
	Sau	225 kPa (2.25 kgf/cm ² , 33 psi)
Áp suất lốp (Người lái và người ngồi sau)	Trước	200 kPa (2.00 kgf/cm ² , 29 psi)
	Sau	225 kPa (2.25 kgf/cm ² , 33 psi)
Bugì	(tiêu chuẩn)	CPR9EA-9 (NGK) U27EPR9 (DENSO)
Khe hở bugì		0,8 - 0,9 mm (0.03 - 0.04 in)
Tốc độ cầm chừng		1.700 ± 100 vòng/phút (rpm)

Dầu động cơ khuyến dùng	Dầu máy Honda 4 kỳ, phân loại SJ theo nhãn API hoặc loại cao hơn, ngoại trừ loại dầu có nhãn “Energy Conserving” hoặc “Resource Conserving”, dầu MB theo tiêu chuẩn JASO T 903, độ nhớt SAE 10W-30	
Dung tích dầu động cơ	Sau khi xả	0,80 L (0.85 US qt, 0.70 Imp qt)
	Sau khi rửa máy	0,90 L (0.95 US qt, 0.79 Imp qt)
Dung tích dầu truyền động	Sau khi xả	0,12 L (0.13 US qt, 0.11 Imp qt)
	Sau khi rửa máy	0,14 L (0.15 US qt, 0.12 Imp qt)
Dầu phanh khuyến dùng	Dầu phanh Honda DOT 3 hoặc DOT 4	
Dung tích hệ thống làm mát	0,51 L (0.54 US qt, 0.45 Imp qt)	
Dung dịch làm mát khuyến dùng	HONDA PRE-MIX COOLANT	

■ Bóng đèn

Đèn pha/Đèn báo rẽ trước/ Đèn vị trí	LED
Đèn phanh/Đèn hậu	LED
Đèn báo rẽ sau	LED
Đèn soi biển số	LED

■ Cầu chì

Cầu chì chính	25 A
Cầu chì khác	10 A, 7,5 A

B	
Bảng đồng hồ	22
Bảo dưỡng	
An toàn bảo dưỡng	77
Lịch bảo dưỡng	78
Những nguyên tắc bảo dưỡng cơ bản....	81
Tầm quan trọng của việc bảo dưỡng.....	77
Bảo quản	135
Bình điện	82, 90
Bộ chuyển đổi chất xúc tác.....	140
Bộ dụng cụ sửa chữa	123

C	
Chân chống nghiêng	102
Chìa khóa xe	
Chìa khóa khẩn cấp	128
Công tắc chế độ chiếu xa/chiếu gần	34
Công tắc đèn báo rẽ	34
Công tắc Idling Stop	34
Các công tắc.....	34
Các đèn báo	30
Các đèn cảnh báo sáng.....	110
Cài đặt màn hình hiển thị.....	27
Cải tạo xe	15

Cảnh báo khi lái xe	11
Cảnh báo về an toàn.....	10
Cầu chì.....	84, 125
Cất giữ	
Hộc để đồ phía trước	74
Hộp đựng đồ.....	73
Sách hướng dẫn sử dụng nhanh	73

D	
Dung dịch làm mát.....	94
Dầu	
Động cơ	85, 92
Dựng xe	12

Đ	
Đèn báo chế độ chiếu xa	30
Đèn báo điện áp bình điện thấp.....	110
Đèn báo hệ thống Idling Stop	31
Đèn báo hệ thống khóa THỐNG MINH	32
Đèn báo lỗi hệ thống PGM-FI	
(Phun xăng điện tử) (MIL)	30, 110
Đèn báo quá nhiệt dung dịch làm mát	30
Đèn báo rẽ	32
Đổ xăng.....	68

Động cơ	
Dầu	85, 92
Khởi động	62
Quá nhiệt	109
Số máy	138
Động cơ bị ngập xăng	65
Đồng hồ báo giờ	23
Đồng hồ đo hành trình	131
Đồng hồ đo quãng đường	131
Đồng hồ tốc độ	22

G

Gasohol	139
Giới hạn hàng hóa	16
Giới hạn trọng tải	16
Giới hạn trọng tải tối đa	16, 141

H

Hướng dẫn về trọng tải	16
Hệ thống Idling Stop	59
Hệ thống khóa THỔNG MINH Honda	37
Hệ thống ngắt máy bằng chân chống nghiêng	62, 102
Hộc để đồ phía trước	74
Hộp đựng đồ	73

K

Khóa điện	35, 131
Khuyên dùng	
Dung dịch làm mát	86
Dầu	85
Xăng	68
Khẩn cấp	
Chìa khóa khẩn cấp	128
Mở yên xe	118
Khởi động động cơ	62

L

Lốp	
Thay thế	87
Thủng lốp	123
Áp suất lốp	87, 142

M

Móc giữ mũ bảo hiểm	72
Môi trường	137

N

Nhãn	6
Nhãn hình ảnh	6
Nút còi	34

Nút đề	34
--------------	----

P

Phanh	11
Phanh	
Dầu phanh.....	86, 96
Độ mòn guốc phanh.....	101
Hành trình tự do.....	98
Mòn má phanh	97
Phụ kiện.....	15

Q

Quá nhiệt.....	109
----------------	-----

R

Rửa xe.....	132
-------------	-----

S

Sổ khung, sổ máy.....	138
Sách hướng dẫn sử dụng nhanh	131

T

Tay ga.....	103
Thiết bị điều khiển FOB.....	128
Thông số kỹ thuật.....	141

Tháo

Bình điện	90
Trang phục bảo hộ.....	10
Trục trục về điện	124
Tìm kiếm hư hỏng.....	107
Túi đựng tài liệu	73

V

Vận chuyển	136
Vị trí các bộ phận	20

X

Xăng.....	14, 68, 141
Xăng	
Dung tích bình xăng	68
Đồng hồ báo xăng	23
Khuyên dùng	68
Xăng dự trữ	23

Sách hướng dẫn sử dụng trực tuyến

<https://www.honda.com.vn/xe-may/dich-vu-sau-ban-hang/huong-dan-su-dung-xe>



4FK2VF00
00X4F-K2V-F000